

## Phi lộ

Gió bắc đìu hiu. Tuyết rơi lả tả. Mặt đất đóng thành băng.

Một đội Thanh binh tay cầm gươm đao áp giải bảy cỗ tù xa tẩm mưa gọi tuyết nhằm phía bắc mà tiến đang đi trên đường lớn gần Hải Tân ở Giang Nam.

Trong ba cỗ tù phía trước có ba người đàn ông đều ăn mặc theo kiểu thư sinh. Ba người này là một lão già đầu tóc bạc phơ, và một người vào hạng đứng tuổi.

Trong bốn cỗ xe sau tù phạm đều là nữ nhân.

Trong chiếc xe sau cùng có một thiếu phụ tay bồng một đứa gái nhỏ. Con nhỏ la khóc om sòm, má nó đỏ thề nào cũng không nín.

Một tên quân đi bên xe tức quá vừa đá vào thành xe "binh binh", vừa lớn tiếng quát:

- Mi mà còn khóc hoài thì lão gia sẽ đá chết tươi.

Đứa nhỏ sợ quá càng khóc thét lên.

Dưới thềm một toà nhà lớn cách đường cái quan chừng mấy chục trượng có hai người đứng vai đứng đó. Một người là văn sĩ trung niên và một đứa nhỏ chừng 11, 12 tuổi.

Văn sĩ ngó ra đường thấy tình trạng này, khẽ buông tiếng thở dài. Cặp mắt đỏ ngầu, miệng lẩm bẩm nói như để mình nghe:

- Tội nghiệp! Thật là tội nghiệp!

Cậu nhỏ hỏi ông:

- Gia gia ơi! Những người kia phạm tội gì vậy?

Văn sĩ đáp:

- Ai mà biết họ phạm tội gì? Hôm qua và sáng nay đã có đến ba chục văn nhân nổi tiếng ở tỉnh Triết Giang ta cùng lâm vào tình trạng này. Bọn họ chẳng có tội gì mà bị liên lụy.

Văn sĩ nói câu này rất nhỏ vì sợ bọn quan binh nghe rõ.

Chú nhỏ lại hỏi:

- Con nhỏ kia còn bú sữa mẹ, chẳng lẽ cũng làm nên tội? Thật vô lý.

Văn sĩ nói:

- Người cũng biết là quan binh vô lý thì khá đấy! Hỡi ơi! Người ta là dao là thớt, mà mình là thịt là cá. Người ta là chảo là vạc còn mình là hươu là nai.

Chú nhỏ nói:

- Gia gia! Mấy bữa trước gia gia đây dạy hài nhi câu "Người ta là dao là thớt, mình là cá là thịt" là có ý nói người ta có quyền muốn chặt muốn thái thế nào cũng được. Vậy câu "Người ta là chảo là vạc, mình là hươu là nai" thì ý nghĩa cũng vậy hay sao?

Văn sĩ đáp:

- Phải rồi!

Văn sĩ nhìn bọn quan binh đi xa rồi, liền dắt tay chú nhỏ nói:

- ở ngoài gió lạnh vào trong nhà ta sẽ nói cho nghe.

Đoạn hai cha con đưa nhau vào ngồi trong thư phòng.

Văn sĩ chấm bút vào nghiên mực viết lên giấy chữ "Lộc" rồi nói:

- Hươu là một giống dã thú. Tuy nó lớn mà tính rất thuần. Nó chỉ ăn cỏ cùng lá cây để sống, chứ không ăn thịt như loài dã thú khác. Khi nó bị thú dữ đuổi bắt thì chỉ có cách tìm đường chạy trốn. Nhưng trốn không thoát thì sẽ bị người bắt ăn thịt.

Văn sĩ lại viết hai chữ "Trục Lộc" rồi giải thích:

- Cổ nhân thường đem con hươu ví với thiên hạ. Bách tính trong nước phần nhiều đều là người thiện lương, nhưng cũng bị giai cấp thống trị áp chế gia hại. Trong sách Lục Thao ghi chép những phương lược tranh thành cướp đất cùng hành binh bố trận, có một đoạn Khương Thái Công nói chuyện ^^^

Chú nhỏ nghe nói đến tên Khương Thái Công liền dương cặp lông mày lên đáp:

- Gia gia nói tới Khương Thái Công hài nhi lại nhớ ra: Tiên sinh tám mươi tuổi mới gặp Chu Văn Vương. Thái Công cưới con Tứ bất tượng và có tên ở trên Phong thần bảng.

Văn sĩ tủm tỉm cười nói:

- Những chuyện trong Phong thần bảng không phải là sự thật đâu.

Chú nhỏ hỏi lại:

- Gia gia! Khương Thái Công đã nói với Chu Văn Vương câu gì?

Văn sĩ đáp:

- Khương Thái Công bảo: "Lấy thiên hạ như đuổi bắt con hươu rồi làm thịt chia nhau mà ăn. Con hươu rừng trốn chui trốn lủi mãi nhưng đến lúc cuối cùng cũng bị bắt. Có khi nhiều người chia nhau ăn thịt có khi một người ăn hết".

Văn sĩ ngừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Trong Hán thư có câu: "Nhà Tấn để xổng mất con hươu, thiên hạ tranh nhau đuổi bắt. đó là nói về nhà Tấn mất thiên hạ, quân hùng khắp nơi nổi dậy tranh cướp nhau. Sau cùng Hán Cao Tổ đánh bại được Sở Bá Vương tức là bắt được con hươu to lớn béo mập.

Chú nhỏ gật đầu nói:

- Hải nhi hiểu rồi. Trong tiểu thuyết thường nói chuyện "Đuổi hươu ở Trung Nguyên" tức là quân hùng thiên hạ tranh đoạt nhau ngôi Hoàng đế.

Văn sĩ vui vẻ gật đầu rồi vẽ một cái đỉnh lên giấy giải thích.

- Cổ nhân không làm bếp nậu nồi để nấu ăn, mà lại đúc cái vạc hai chân, chất củi đốt ở dưới gầm. Khi bắt được hươu rồi bỏ vào đỉnh nấu ăn. Có thể nói từ Hoàng đế cho đến đại thần đều là những người rất tàn nhẫn. Khi họ không ưa ai là đổ cho người ta phạm trọng tội bắt bỏ vào vạc cho chết cháy. Trong sử ký có chép việc Lan Tương Như tâu Tần Vương "Hạ thần biết mình phạm tội khi quân đáng bị xử tử. Vậy xin bệ hạ cho quăng thần vào trong vạc".

Thằng nhỏ lại hỏi:

- Gia gia! Trong sách tiểu thuyết thường nói "đuổi hươu ở Trung Nguyên", lại có câu "hỏi vạc ở Trung Nguyên". ý tứ hai câu này dường như chẳng khác gì nhau.

Văn sĩ đáp:

- Đúng thế! Vua Vũ nhà Hạ thu vàng ở chín châu về đúc thành chín cái đỉnh lớn. Trên chiếc đỉnh nào cũng khắc tên chín châu cùng đồ hình sông núi. Đời sau ai làm chủ thiên hạ là giữ chín cái đỉnh này. Sách Tả Truyện có nói "Sở Vương duyệt binh ở Chu Cương. Vua Định Vương sai Vương Tôn Mãn nghênh tiếp Sở Vương. Sở Vương có hỏi đến những cái đỉnh lớn nhỏ thế nào, nặng nhẹ ra sao? Chỉ vị chúa tể thiên hạ mới có thể giữ gìn chín đỉnh. Còn Sở Vương mới là một nước chư hầu mà hỏi đến chín đỉnh nặng nhẹ, to nhỏ là trong lòng có sự mưu đồ bất pháp muốn đoạt ngôi nhà Chu.

Thằng nhỏ lại hỏi:

- Vì thế nên những từ ngữ "hỏi đĩnh" và "đuổi hươu" là có ý muốn làm Hoàng đế. Còn câu "Chưa biết hươu chết về tay ai?" tức là chưa hiểu ai sẽ làm Hoàng đế phải không?

Văn sĩ đáp:

- Đúng thế! Sau này những từ ngữ "Hỏi đĩnh", "Đuổi hươu" lại được mượn để dùng vào việc khác. Nguyên điển cố này chuyên để nói về việc làm Hoàng đế mới nhắc đến.

Văn sĩ nói tới đây buông tiếng thở dài rồi tiếp:

- Người thử nghĩ mà coi, chúng ta là hạng bách tính thì chỉ có đường chết. Câu "chưa biết hươu chết về tay ai" bất quá là chưa hiểu ai giết con hươu đó. Có điều nó nhất định phải chết.

Văn sĩ nói tới đây cất bước đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài thấy bầu trời ảm đạm tựa hồ sắp mưa tuyết lớn, bất giác than rằng:

- Trời già độc địa làm chi? Mấy trăm người vô tội phải đi trên đường băng tuyết. Nếu bây giờ lại mưa tuyết nữa thì còn thêm phần khổ cực.

Bỗng thấy trên đường lớn ở phía nam có hai người đội nón rộng vành sánh vai đi tới.

Khi hai người gần đến nơi, văn sĩ nhận ra diện mạo thì vui mừng reo lên:

- Huỳnh bá và Cố bá của người đã tới đó!

Văn sĩ liền lật đật chạy ra nghênh tiếp. Y hô lớn:

- Lê Châu huynh và Đinh Lâm huynh! Không hiểu cơn gió nào đã thổi hai vị giáng lâm?

Người mé hữu hơi mập. Dưới cằm để bộ râu đen. Lão họ Huỳnh tên gọi Tôn Hy, tự là Lê Châu, người ở Dư Diệu tỉnh Triết Giang.

Người mé tả đã cao nghệu lại ốm nhất, mặt mũi đen sì. Lão họ Cố tên gọi Viêm Võ, người ở Côn Sơn tỉnh Giang Tô.

Hai lão Huỳnh, Cố là những nhà đại sĩ đương thời. Sau khi nhà Minh mất, hai lão đau lòng quốc biến, đi ẩn không chịu ra làm quan bữa nay hai lão đưa nhau đến Sùng Đức.

Cố Viêm Võ tiến lại gần mấy bước đáp:

- Văn Thôn huynh! Hiện nay có việc rất khẩn yếu nên phải tới đây thương nghị với nhân huynh!

Nguyên văn sĩ này họ Lã tên gọi Lưu Lương, biệt hiệu là Văn Thôn ở huyện Sùng Đức, phủ Hàng Châu, tỉnh Triết Giang đã lâu đời. Y cũng là một nhà văn ẩn dật nổi danh vào hồi cuối Minh đầu Thanh.

Lã Lưu Lương thấy Huỳnh, Cố hai người sắc mặt nghiêm trọng thì trong lòng không khỏi hồi hộp, vì y đã biết Cố Viêm Vĩ là tay cơ biến phi thường, lúc lâm sự lão vẫn bình tĩnh mà bây giờ lão nói là việc khẩn yếu thì dĩ nhiên không phải chuyện tầm thường, liền đáp:

- Mời hai vị hãy vào nhà uống mấy chung giải hàn rồi sẽ nói chuyện.

Lã Lưu Lương liền đưa hai người vào nhà và bảo chú nhỏ:

- Bảo Trung! Người đi bảo mẫu thân là có Huỳnh bá và Cố bá đến chơi. Hãy sắp lấy hai mâm thịt cừu để nhắm rượu.

Chỉ trong khoảnh khắc Lã Bảo Trung (tức chú nhỏ) và người anh em là Lã Tuấn Trung đưa ra ba cỗ đĩa chén bày lên bàn trong thư phòng.

Một tên lão bộc bụng rượu nhắm vào.

Lã Lưu Lương chờ cho ba người dọn rượu xong lui ra liền đóng cửa the phòng lại nói:

- Huỳnh huynh! Cố huynh! Chúng ta hãy đi uống ba chung đã!

Huỳnh Tôn Hy vẻ mặt thê lương gục gặc cái đầu. Còn Cố Viêm Vĩ thì tự mình rót rượu uống sáu chung liền.

Lã Lưu Lương nói:

- Phải chăng hai vị nhân huynh tới đây về việc có liên quan đến vụ án "Minh Sử"?

(Mất hai trang)

- Như thử giang sơn (non nước thế này) mà chìm đắm vào tay ^^^. Chúng ta phải nuốt mối căm hờn sống trộm nơi đây thật khiến người bị phần không bút nào tả xiết. Văn Thôn huynh sao không đề vào một bài thơ để biểu lộ thâm ý của Nhị Chiêm tiên sinh?

Lã Lưu Lương đáp:

- ý kiến của Cố huynh hay lắm!

Lã Lưu Lương cầm bút trầm ngâm một lúc rồi viết lia lịa lên bức họa.

Chỉ trong khoảnh khắc Lã Lưu Lương đã đề xong một bài:

"Phải chăng vì nhà Tống mà xuống phương nam? Tình cảnh này thật đáng tủi hổ. Non nước đi về đâu? Ngó lại giang sơn lòng chẳng nở. Nay ta tỉnh ngộ vẽ bức hoạ này, hai hàng lụy tuôn ra xối xả. Lấy chuyện đời nay mà chỉ việc trước này cũng vậy mà thôi. Trong lòng u uất khôn tả nên lời mà vẽ ra bức hoạ đây những mắt.

Vì thế mà bức hoạ không thơ. Lời thơ có sẵn ở bốn chữ. Khách anh hùng mình chẳng gặp thời khác nào kẻ mù muốn trông, người què muốn bước. Bao giờ mây tạnh mù tan, giang sơn rạng rỡ thì nơi nơi ca khúc liên hoan."

Lã Lưu Lương đề xong quảng bút xuống đất, hai hàng nước mắt chảy dòng dòng.

Cố Viêm Võ đắc ý vỗ tay khen:

- Khoái quá! Khoái quá! Thật là lời lẽ lâm ly tuyệt diệu!

Lã Lưu Lương nói:

- Bài này không đủ hàm súc, chẳng có chi đáng kể. Tiểu đệ chỉ đưa ra hậu ý của Nhị Chiêm tiên sinh mà thôi, để người coi bức hoạ hiểu được nội dung.

Huỳnh Tôn Hy nói:

- Ngày nào trùng hưng cố quốc, giang sơn mù tạnh mây tan thì dù ở nơi sơn cùng thuỷ tận, lòng người cũng khoan khoái vô cùng! Đúng như câu "Nơi nơi ca khúc liên hoan".

Cố Viêm Võ nói:

- Câu kết trong bài này thật tuyệt diệu! Tất có một ngày diệt trừ di địch lấy lại giang sơn. Khi đó khiến cho người ta nghĩ đến nỗi phần uất hồi này càng thêm phần hùng tráng.

Huỳnh Tôn Hy từ từ cuốn bức hoạ lại, thủng thẳng nói:

- Bức hoạ này không thể treo được. Văn Thôn huynh nên dấu đi là hơn. Nếu để bọn gian nhân như lũ Ngô Chí Vinh trông thấy, chúng sẽ mở cuộc điều tra. Dĩ nhiên Văn Thôn huynh gặp chuyện rắc rối mà còn để lụy cho Nhị Chiêm tiên sinh nữa.

Cố Viêm Võ đập bàn thoá mạ:

- Tên cầu tặc Ngô Chí Vinh thật là khả ố! Ta hận mình không ăn tươi nuốt sống mi được.

Lã Lưu Lương hỏi:

- Nhị vị đến chơi nói là có việc khẩn yếu mà chúng ta là bọn thư sinh chỉ ngâm thơ đề hoạ, chưa nhắc đến việc chính. Không hiểu là việc gì?

Huỳnh Tôn Hy đáp:

- Bọn tiểu đệ tới đây vì được tin quan trọng về Nhị Chiêm tiên sinh và Y Hoàng tiên sinh. Theo tin tức mà tiểu đệ cùng Cố huynh lượm bữa trước thì ra vụ án "Minh Sử" làm cho Y Hoàng tiên sinh cũng bị liên lụy.

Lã Lưu Lương giật mình kinh hãi hỏi:

- Y Hoàng huynh cũng bị liên lụy ư?

Huỳnh Tôn Hy đáp:

- Đúng thế! Tối hôm trước bọn tiểu đệ lật đật đến Kỳ Hoa trấn ở Hải Minh, Y Hoàng tiên sinh không ở nhà, nghe nói là y đi kiếm bạn ở phương xa. Viêm Võ huynh thấy sự thế nguy cấp, vội dặn người nhà Y Hoàng tiên sinh phải trốn đi ngay đêm. Bọn tiểu đệ lại nhớ tới giữa Y Hoàng tiên sinh cùng Văn Thôn huynh có mối thâm giao, vội tới đây thăm hỏi.

Lã Lưu Lương ngập ngừng nói:

- Y... Y không đến đây, chẳng hiểu đi đâu?

Cố Viêm Võ nói:

- Nếu y ở nhà thì lúc này dĩ nhiên đến đây tương hội. Tiểu đệ đã đề lên vách thư phòng một bài thơ. Nếu y trở về là hiểu rõ ngay và biết đường trốn lánh. Chỉ sợ y không biết tin lộ mặt ra ngoài thì bị nhà cầm quyền bắt được thì hỏng bét.

Huỳnh Tôn Hy nói:

- Vụ "Minh Sử" đó khiến cho bọn danh sĩ ở Triết Tây chúng ta suýt bị mắc vào độc thủ hết. Chính sách của triều Thanh rất tàn ác mà danh vọng Văn Thôn huynh lại quá lớn. Đình Lâm huynh cùng tiểu đệ vội đến đây khuyên Văn Thôn huynh tạm thời ra khỏi nhà đi chơi xa để lánh cơn phong ba này ít lâu là hơn.

Lã Lưu Lương hần học nói:

- Những ngày ở dưới quyền cai trị của bọn Thát Đát (một bộ lạc phía Bắc nước Tàu, xứ Mông Cổ bây giờ) chó lợn kia thật là uống không bằng chết. Hoàng đế Mãn Thanh nếu bắt được tiểu đệ đem về Bắc Kinh thì dù có bị bọn chúng băm vằm cũng thoả dạ không tiếc lời cho hả lòng căm tức rồi chịu chết.

Cố Viêm Võ nói:



- Văn Thôn huynh hào khí ngất trời khiến cho bọn tiểu đệ rất thần phục, nhưng tiểu đệ e rằng mình không được thấy mặt Hoàng đế Mãn Thanh, mà lại chết về tay bọn nô bộc đề tiện. Hơn nữa, Hoàng đế Mãn Thanh chỉ là đứa trẻ nít chẳng hiểu chút gì. Bao nhiêu quyền chính trong triều đều do tên quyền thần là Ngao Bái thao túng. Tiểu đệ cùng Lê Châu huynh nghĩ rằng chuyến đi này bọn chúng đem vụ án Minh sử khua chuông gõ mõ để làm nhục nhuệ khí của nhân sĩ Giang Nam chúng ta cũng là do ý muốn của họ Ngao.

Lã Lưu Lương nói:

- Ý kiến của hai vị rất đúng. Từ ngày quân Thanh đánh vào quan ải hoành hành rất tàn nhẫn ở Giang Bắc mà không gặp sự gì ngăn trở. Khi chúng đến Giang Nam thì nơi nào cũng bị phản kháng, nhất là bọn văn nhân lại gia tâm đề phòng và quấy nhiễu bọn chúng không ngớt. Ngao Bái nhân cơ hội này liền ra sức uy hiếp sĩ tử Giang Nam. hừ! ^^ không chết hết được cỏ, mùa gió xuân lại nẩy. Trừ phi hẳn tìm bao nhiêu văn sĩ từ Giang Nam giết sạch sành sanh thì mới chẳng có người chống đối.

Huỳnh Tôn Hy nói:

- Phải rồi! Vì thế mà bọn ta cần phải lưu lại tám thân hữu dụng để xoay nhau tới cùng với bọn Thát Đát. Nếu chúng ta trong lúc nhất thời mà nổi huyết khí, sinh cường, tức là mắc mưu bọn Thát Đát đó.

Lã Lưu Lương nghe nói tỉnh ngộ tự nhủ:

- Hai vị huynh đệ Huỳnh, Cố chịu rét mướt đến vùng này một là để kiểm Tra Y Hoàng, hai là để khuyên ta đi ẩn lánh. Họ sợ mình trong lúc nóng nảy không nhận được tự rước lấy cái chết vô ích. Nỗi khổ tâm của bạn hiền thật đáng cảm kích!

Y nghĩ vậy liền hỏi:

- Những lời vàng đá của hai vị nhân huynh, khi nào tiểu đệ chẳng tuân theo? Sáng sớm mai cả nhà tiểu đệ đi lánh nạn.

Hai vị Huỳnh, Cố cả mừng đồng thanh nói:

- Phải vậy mới được!

Lã Lưu Lương trầm ngâm một lúc rồi hỏi:

- Có điều tiểu đệ chưa biết nên đến xứ nào ẩn lánh cho phải?

Y nghĩ đến bên trời mờ mịt khắp thiên hạ chỗ nào cũng có bọn Thát Đát khó lòng tìm được nơi yên ổn bất giác lẩm bầm:

- Đào Nguyên nào biết nơi đâu để ẩn lánh bọn cường Tần đạo được?

Cố Viêm Võ nói:



- Giả tử trên đời này mà có chốn đào nguyên an lạc thì chúng ta cũng chẳng thể tự do lấy thân mình mà tới đó ẩn lánh được...

Lã Lưu Lương không chờ Cố Viêm Võ nói hết lời đã vỗ bàn lớn tiếng:

- Đinh Lâm huynh nói vậy khiến tiểu đệ nhớ tới câu "Quốc gia hưng vong thất phu hữu trách". Nếu chúng ta tìm đến Đào nguyên để hưởng thú tiêu dao tự tại mà bỏ mặc hàng triệu bách tính cho gót sắt của bọn Thát Đát dày xéo thì yên tâm thế nào được? Tiểu đệ lỡ lời xin nhân huynh lượng thứ.

Cố Viêm Võ mỉm cười nói:

- Mấy năm nay tiểu đệ bôn tẩu giang hồ, kết giao bằng hữu rất nhiều. Hai miền nam bắc sông Đại Giang, chẳng những văn nhân sĩ tử mới phản đối bọn Thát Đát mà bè bạn lao động ở chốn thân quê nơi nào cũng đầy những người lòng hào kiệt. Nếu Văn Thôn huynh đồng ý thì ba người chúng ta kết bạn cùng đi Dương Châu, tiểu đệ sẽ dẫn nhân huynh đến gặp mấy người đồng đạo được chăng?

Lã Lưu Lương cả mừng đáp:

- Thế thì tuyệt diệu! Sáng mai chúng ta cùng đi Dương Châu. Hai vị hãy ngồi chơi một chút tiểu đệ vào nói cho nội nhân hay để y thù xếp hành trang.

Chẳng bao lâu, Lã Lưu Lương lại trở ra thư phòng nói:

- Mời hai vị vào sảnh đường dùng cơm. Đây là bữa cơm thường không hết tình địa chủ tiểu đệ rất áy náy!

Cố Viêm Võ cười nói:

- Tiểu đệ biết diệu thuật nấu nướng của tử tử chẳng thua gì văn thơ của Văn Thôn huynh. Hai năm trước tiểu đệ đã được nếm qua những món thịnh soạn của tẩu tẩu, mỗi khi nhớ lại thêm đến nhỏ nước miếng. Bữa nay bọn tiểu đệ đến đây một cách đột ngột chỉ mong được ăn một bữa cơm thường của Lã gia là đủ.

Ba người đều cười ồ.

Thực ra là tài nấu bếp của Lã phu nhân rất tinh xảo. Trong lúc thắng thốt bà chỉ sắp được tám món thông thường như cà nấu, tôm nướng, thịt cừ luộc, gà nấu đậu... nhưng món nào cũng tinh khiết ngon lành.

Huynh, Cố hai người vừa khen không ngớt miệng.

Ba người cơm nước xong trở vào thư phòng, Lã Lưu Lương hỏi:

- Về vụ án "Minh Sử", bên ngoài đồn đại xôn xao nhưng một là lời đồn chưa chắc đã đúng sự thực, là là người thuật chuyện vẫn đầy lòng úy kỵ

không dám nói hết. Tiểu đệ ở đây khác nào ếch nằm đáy giếng nên không biết tường tận. Xin hai vị nhân huynh cho biết đầu đuôi được chăng?

Cố Viêm Võ thở dài đáp:

- Pho Minh Sử này bọn tiểu đệ đã được đọc rồi. Trong sách có nhiều đoạn tỏ ra thất kính với bọn Thát Đát là chuyện có thực.

Y ngừng lại một chút rồi tiếp:

- Pho sách này do tay quan tướng quốc nhà Đại Minh chúng ta là Châu Quốc Trình soạn ra. Pho sử này còn nói cả đến chuyện Kiếm Châu Vệ ngoài quan ải đối xử với bọn Thát Đát như thế nào.

Lã Lưu Lương gật đầu đáp:

- Tiểu đệ cũng nghe nói nhà họ Trang ở Hồ Châu đã tốn mấy ngàn lạng bạc mới mua được bản thảo pho Minh Sử ở trong tay người thừa kế của Châu tướng quốc đem về san khắc. Không ngờ vì thế mà gây nên đại họa.

Tĩnh Triết Giang chia làm hai miền Triết Tây và Triết Đông.

Triết Tây có ba phủ Hàng, Gia, Hồ kêu bằng Hạ tam phủ.

Triết Đông gồm tám phủ: Ninh, Triệu, Thai, Kim, Cù, Nghiêm, Ôn, Sử gọi là thượng bát phủ.

Ba phủ Hàng Châu, Gia Hưng và Hồ Châu ở vào khu vực bên Thái Hồ, địa thế bằng phẳng phẳng, đất lại nhiều nên sản xuất được rất nhiều lúa gạo và tơ tằm. Chỗ phủ Hồ Châu ngày trước nay là huyện lỵ huyện Ngô Hưng.

Nhà Thanh lại chia huyện Ngô Hưng thành hai huyện là Ô Trinh và Quý An.

Cả mấy triều đại, Hồ Châu đã sản xuất ra nhiều danh sĩ.

Đời nhà Lương cũng rất nhiều tay thư họa nổi tiếng. Triệu Mạnh Phủ cũng là người ở Hồ Châu. Triệu dùng hai chữ Hồ Châu làm bút hiệu là mượn tên đất này.

Người ta thường nói:

- Bút Hồ Châu, mực Huy Châu, giấy Tuyên Thành, nghiên Triệu Khánh là văn phòng tứ bảo nổi tiếng nhất.

Trong phủ Hồ Châu có Trấn Nam Tâm. Tuy chỉ là một trấn nhưng còn lớn hơn những châu huyện nhỏ.

Trong trấn này có rất nhiều nhà giàu. Trang gia cũng là một nhà đại phú nổi danh ở trấn Nam Tâm.

Nhà đại phú Trang Doãn Thành sinh hạ mấy người con. Người con trưởng của Doãn Thành là Trang Kiến Long ham mê thơ, hoạ từ thuở nhỏ. Chàng kết giao với rất nhiều danh sĩ ở Giang Nam.

Đến đời Thuận Trị, Trang Kiến Long vì ham đọc sách mà thành hư mất. Từ đó chàng đâm ra buồn bã, chán nản sự đời.

Một hôm có chàng thiếu niên họ Chu ở gần nhà đem bộ Thủ cáo đến cầm để mượn mấy trăm lạng bạc. Theo lời gã thì đó là một bản di cáo của tổ phụ để lại. Tổ phụ gã chính là Châu Quốc Trinh, tướng quốc đời Minh.

Trang gia vốn sẵn lòng hào hiệp nên thấy chàng thiếu niên là dòng dõi Châu tướng quốc liền chiều cổ ngay. Trang Kiến Long vui mừng cho mượn tiền mà không cần giữ di cáo để làm tin.

Nhưng gã thiếu niên họ Chu nói là mượn tiền để đi chơi xa. Nếu đem di cáo tổ tiên đi theo thì e rằng dễ bị thất lạc. Còn để di cáo ở nhà cũng không yên dạ. Gã năn nỉ được gửi lại thảo cáo của tổ tiên tại Trang gia cho chắc chắn.

Cha con Trang Doãn Thành thấy gã thực tình gửi sách mới nhận giữ cho.

Gã thiếu niên họ Chu đi rồi, Trang Doãn Thành muốn giải lòng phiền muốn cho Kiến Long liên nuôi khách trong nhà để đọc sách cho con nghe.

Khách đem bộ di cáo nhà họ Chu ra đọc thì đó là bản thảo Minh Sử của Châu Quốc Trinh. Phần lớn trong pho thảo cáo này đã in thành sách và lưu truyền khắp nơi. Cuốn di cáo mà thiếu niên họ Chu cầm Trang gia có rất nhiều liệt truyện.

Trang Kiến Long nghe khách đọc mấy ngày rất lấy làm hứng thú, chàng tự nhủ:

- Ngày trước Tả Khâu Minh cũng bị đui mắt, sau làm được pho Tả truyện mà để tiếng ngàn thu. Âu là ta biên soạn pho sử này để lưu truyền cho hậu thế.

Nhà đại phú làm gì cũng dễ. Trang Kiến Long đã nảy ý nghĩ làm sách liên sai người đem sính lễ đi tới những tay danh sĩ về đọc từng thiên hết bộ Minh Sử cho chàng nghe. Chàng nhận thấy có nhiều chỗ nên thêm vào hay bớt đi liền đọc cho những tân khách ghi chép. Tuy nhiên chàng tự nghĩ:

- Minh bị đui mắt không đọc được nhiều sách vở để khảo cứu mà đã đem bộ Minh Sử này ra biên soạn và sau khắc thì nội dung chẳng khỏi có chỗ sai lầm, soạn sử mà sai trật tất bị người ta chê cười, chứ đừng nói đến chuyện thành danh.

Trang Kiến Long nghĩ vậy lại phí rất nhiều tiền mời thêm những bậc danh nho soạn thảo lại để thành một pho sử hoàn toàn.

Đối với những nhà bác học dĩ nhiên phải tiền nhiều lễ hậu mới mời được. Trang Kiến Long đã tận thành soạn sách, nên chàng rất kiên nhẫn không ngại tốn kém.

Bến Thái Hồ vốn là một đất văn vật cực thịnh, chẳng tôn nho bác học. Họ nhận lời mời của Trang gia liền tới coi. Một là họ thương tình Trang Kiến Long đui mắt mà tâm thành, hai là soạn sử sách là việc tốt đẹp nên họ đều ở lại Trang gia làm tân khách.

Trong vòng nửa tháng người soạn cứ soạn, người nhuận chính cứ nhuận chính. Lại một số người phụ trách việc viết ra từng thiên. Vì thế mà pho Minh Sử này là một bộ sách tập hợp rất nhiều tay đại thủ bút.

Pho sử soạn xong chưa được bao lâu thì Trang Kiến Long từ trần.

Trang Doãn Thành vì lòng thương con liền đem pho sách mà Trang Kiến Long đã hao tốn rất nhiều tâm huyết ra san khắp và in thành sách.

Muốn in một pho Minh Sử thật không phải chuyện dễ dàng chóng vánh. Trước hết phải tìm thợ khắc chữ vào bản gỗ rồi sau mới mượn thợ in đem ra ấn loát.

Trang Doãn Thành in pho Minh Sử này rất công phu. Thợ khắc thợ in phải dùng đến rất nhiều. May Trang gia đã có nhiều tiền lại nhà cửa rộng rãi đủ làm một công trường in sách.

Tuy hàng ngày rất nhiều thợ làm mà cũng phải mất mấy năm trời mới in xong pho sách. Pho sách này lấy nhan đề là Minh Thư Tập Lược.

Trang Kiến Long được nêu tên là soạn giả.

Danh sĩ Lý Kim Tích đề tựa.

Ngoài ra mười tám người góp công góp sức vào việc soạn sách cũng kê tên:

Mao Nguyên Minh

Ngô Chí Ninh

Ngô Chí Dũng

Mao Thứ Lai

Ngô Sở

Đường Nguyên Lâu

Nghiêm Văn Khởi

Tường Vân Vi

Vi Kim Hựu

Vi Nhất Viên

Trương Huê

Huỳnh Nhị Đậu

Ngô Viêm

Phan Thành Chương

Lục Kỳ

Tra Kế Tá

Phạm Tương

Lý Như Đào

Trong sách nhắc cả đến chuyện pho sử này của họ Chu rồi đem thêm bớt mà soạn ra. Vì Chu Quốc Trinh, tướng quốc triều nhà Minh là một nhân vật quan cao chức cả nên không tiện viết thẳng tên ông vào mà chỉ đề một cách hàm hồ là Chu thị nguyên cáo.

Hiện nay nhà Minh mới mất nhiều người luyện tiếc rất ham đọc pho Minh Sử này. Ai cũng lấy làm khoan khoái.

Minh Thư Tập Lược đã được nhiều nhà bác học lấy bản thảo của Chu Quốc Trinh soạn thảo chọn lọc thêm bớt thành một pho sách thể lệ đầy đủ mà cách trình bày lại rất rõ ràng. Nhà họ Trang còn kén người chữ tốt viết ra biến nói thành pho sách tận thiện tận mỹ.

Minh Thư Tập Lược sau khi xuất bản được rất nhiều người ưa chuộng, tin đồn lan ra khắp nơi. Nhà họ Trang đã sẵn tiền tài chỉ muốn dương danh nên giá bán rất hạ, số đông dân chúng đều mua được.

Thanh danh Trang Kiến Long nổi lên như sóng cồn. Trang Doãn Thành thấy tiếng tăm của Trang Kiến Long lừng lẫy còn để lại khiến bao nỗi đau thương vì mất con của lão được an ủi rất nhiều.

Khi bản nguyên cáo về pho Minh Sử ngày trước đưa tới Văn Châu có nhiều đoạn văn chỉ trích, bởi móc đều bị ban soạn sách cắt bỏ, mà việc tán dương Minh triều dĩ nhiên là một điều không bao giờ tránh được.

Gặp thời loạn lạc thiếu gì tiểu nhân đắc chí còn bạc quân tử thường bị tai họa.

Ngô Chí Vinh, tri huyện Quy An ở Hồ Châu, trong thời kỳ tại chức là người tham lam tàn ác, trăm họ đều căm hận. Sau Ngô bị người tố giác triều đình liền hạ lệnh cất chức hẳn.

Ngô Chí Vinh đã mất quan mà lúc ra đi còn quét thêm một mẻ. Hắn làm bộ con người thủy chung đến các nhà giàu trong huyện để cáo từ. Tới đâu hắn cũng nói là thời kỳ làm quan giữ đạo thanh bản. Thậm chí bây giờ đứng lên không còn tiền lộ phí để trở về nguyên quán.

Một số nhà giàu thấy hắn đến nơi muốn hắn đi ngay cho khuất mắt liền cho hắn người dăm bảy lạng, kẻ vài nén, để khỏi mất thời giờ nói chuyện rườm rà.

Ngô Chí Vinh vào nhà họ Lý xin trợ cấp. Chủ nhân Lý Hựu Minh là người chính nhân quân tử, ghét lũ tham tàn như quân thù nghịch. Chẳng những y không cho Ngô đồng nào mà còn dùng lời mai mỉa:

- Khi các hạ làm quan ở Hồ Châu lấy tiền bạc của dân đâu phải ít? Nhân dân Hồ Châu bị các hạ chà đạp cực kỳ khổ nhục. Lý mỗ dù có thừa tiền cũng đem chuần tể người nghèo hoặc giúp người bị tai nạn chẳng khi nào cho lũ tham ô.

Ngô Chí Vinh đã không được tiền lại bị nhục mạ, nhưng đành ngậm hờn chứ chẳng làm thế nào được.

Hắn lần mò vào trấn Nam Tân lại giở trò vay mượn.

Trong trấn này, Trang Doãn Thành vẫn kết giao với bọn văn nhân.

Trong nhà lúc nào cũng nhiều khách. Lúc mọi người thấy Ngô Chí Vinh mò tới liền buông tiếng cười lạt để chế diễu tên tham quan mà họ ghét cay ghét đắng.

Trang Doãn Thành cũng gói cho Ngô Chí Vinh hai lạng bạc và bảo hắn:

- Đối với hành vi của các hạ lúc đương làm quan thì dù một vài lạng bạc cũng chẳng nên cho. Nhưng tại hạ nghĩ rằng trăm họ ở Hồ Châu mong các hạ đi sớm giờ nào hay giờ ấy, vậy đây là tiền tiễn chân các hạ lên đường cho lẹ.

Ngô Chí Vinh tức giận vô cùng! Bất giác hắn đưa mắt nhìn thấy trên bàn có đặt bộ Minh Thư Tập Lược, liền bụng bảo dạ:

- Lão Trang này vốn tính ưa nịnh, tham danh hão huyền. Ta thường nghe nói ai phỉnh hắn một câu là hắn hai tay nâng bọc tặng người không hề nhăn mặt chau mày.

Ngô Chí Vinh nghĩ vậy liền cười nói:

- Trang ông đã ban cho dù ít dù nhiều nếu tại hạ khước từ cũng là bất kính. Bữa nay tại hạ từ biệt Hồ Châu. Điều đáng tiếc là chỉ chưa có được một



bộ "Của báu Hồ Châu" đưa về để bọn hủ lậu thôn quen xem cho mở rộng tầm mắt.

Trang Doãn Thành hỏi:

- Của báu Hồ Châu là cuốn sách gì?

Ngô Chí Vinh đáp:

- Trang ông chẳng nên khiêm nhượng quá cỡ. Trong bọn sĩ lâm nào ai không biết pho Minh Thư Tập Lược do thủ bút của lệnh lang là Kiến Long công tử đã soạn ra. Pho sách này về sử liệu cũng như về bút pháp đều cực kỳ hoàn bị. Thật là một pho xưa nay hiếm có, nên người ta bảo: "Tả, Mã, Ban, Trang là bốn đại gia tự cổ chí kim". Của báu Hồ Châu dĩ nhiên là pho sách Minh Thư Tập Lược do thủ bút của lệnh lang soạn thảo.

Ngô Chí Vinh một điều nói "Do thủ bút của lệnh lang soạn thảo", hai điều nói "Do thủ bút của lệnh lang soạn" khiến Trang Doãn Thành nở mặt nở mày.

Tuy lão biết rõ pho sách đó không phải chính tay con lão soạn thảo nên trong lòng có ý hối tiếc, nhưng lời nói của Ngô Chí Vinh cũng làm cho lão mát ruột.

Trang Doãn Thành nghĩ thầm trong bụng:

- Ai cũng bảo thằng cha này là tên một dân hại nước, tiểu nhân tục tằn. Dù sao hắn cũng là người có học và hiểu biết. Té ra bên ngoài họ ca tụng cuốn sách của Long nhi là "của báu Hồ Châu". Thế mà nay mình mới nghe hắn nói là một.

Lão liền tươi cười hỏi:

- Vinh ông nói cái gì mà Tả, Mã, Ban, Trang là bốn đại sử gia? Tiểu đệ chưa rõ, xin Vinh ông chỉ giáo!

Ngô Chí Vinh thấy Trang Doãn Thành bộ mặt ra chiều hớn hờ, liền biết lão đã mắc mưu thì trong bụng mừng thầm. Hắn thủng thẳng đáp:

- Hà tất Trang ông phải quá khiêm tốn. Tả Khâu Minh làm sách "Tả Truyện", Tư Mã Thiên soạn pho "Sử ký", Ban Cố làm sách "Hán Thư". Những tác phẩm này nổi danh truyền tụng đã tới ngàn năm. Sau Ban Cố, có thể nói không còn đại sử gia nào nữa. Âu Dương Tu có soạn sách "Ngũ đại sử", Tư Mã Quang soạn sách "Tự trị thông giám". Mấy pho này văn chương có phần lỗi lạc nhưng về sử liệu và kiến thức chưa được dồi dào lại có chỗ sai trật. Mãi đến đời thịnh thế nhà Đại Thanh ta mới có lệnh lang soạn được bộ Minh Thư Tập Lược là một tác phẩm rực rỡ nhất trong vòng ngàn năm nay. Dân



chúng và nhân sĩ đưa lệnh lang lên ngang hàng với các vị Tả Khâu Minh, Tư Mã Thiê, Ban Cố. Vì thế mới có câu "Tả, Mã, Ban, Trang, tứ đại sử gia".

Trang Doãn Thành cười khanh khách nói:

- Vinh ông tán dương một cách sai lầm rồi đó. Nếu bảo Minh Thư Tập Lược là "của báu Hồ Châu" lại càng không xứng đáng.

Ngô Chí Vinh nghiêm nghị hỏi:

- Sao lại không đúng? Người ta còn nói: "Trong Hồ Châu tam bảo thì pho sử của họ Trang là đệ nhất", chẳng lẽ tiên sinh không nghe thấy hay sao?

Tơ tằm và bút lông là thứ đại sản phẩm của Hồ Châu nổi tiếng nhất thiên hạ. Ngoài ra còn một thứ danh sản nữa là bánh chưng, nhưng chỉ nổi tiếng ở Giang Nam, còn ngoài nơi xa ít ai biết tới.

Ngô Chí Vinh tư cách đề hèn, nhưng cũng có chỗ tài tình là xuất khẩu thành chương, nói năng lưu loát. Lão đưa bộ "Trang sử" (Quyển sử của họ Trang) lên ngang hàng với tơ tằm và bút lông và kêu bằng "Hồ Châu tam bảo".

Trang Doãn Thành nghe hắn nói cũng nức lòng hờ dạ.

Ngô Chí Vinh lại nói:

- Tiểu đệ đến quý xứ làm quan, đứng dậy hai bàn tay không, chẳng được chút gì. Bữa nay mặt dạn mày dày xin Trang ông một bộ "Minh Sử" để làm báu truyện đời cho nhà họ Ngô. Ngày sau con cháu sớm hôm coi đọc, tất nhiên kiến thức tiến triển làm rực rỡ tông môn cũng là nhờ Trang ông ban cho rất hậu vậy.

Trang Doãn Thành cười đáp:

- Những cái đó dĩ nhiên tại hạ xin kính tặng.

Ngô Chí Vinh lại nói chuyện mấy câu nữa mà chẳng thấy Trang Doãn Thành có cử động gì. Hắn trở lại tán tụng pho "Minh Sử" lúc nữa.

Thực ra Ngô Chí Vinh chưa đọc một trang nào trong pho sách này mà chỉ ăn ốc nói mò.

Trang Doãn Thành nói:

- Xin Vinh ông hãy ngồi chơi một chút

Rồi lão quay vào nội đường. Lát sau một tên gia đình bưng ra một bọc đặt xuống bàn.

Ngô Chí Vinh thấy Trang Doãn Thành chưa trở ra, vội thò tay nắm bóp cái bọc rồi nhắc lên coi.

Cái bọc tuy lớn mà nhẹ xẹp. Hiển nhiên chẳng có nhiều nhận gì. Trong lòng hắn rất là thất vọng.

Lát sau Trang Doãn Thành trở ra sảnh đường, hai tay bung cái bọc lên cười nói:

- Vinh ông ưa mấy món thổ sản của tị xứ thì tại hạ xin kính tặng.

Ngô Chí Vinh cảm ơn rồi cáo từ đi ra. Hắn về tới quán trọ, việc đầu tiên là móc vào trong bọc thì thấy một bộ sách, một bó lụa và mấy chục cây bút. Hắn đã phí bao nhiêu nước bọt tán dương là trong bụng chắc满满 ngoài pho Minh Sử, Trang Doãn Thành còn tặng thêm mấy trăm lạng bạc. Ngờ đâu lão họ Trang chỉ cho mấy món Hồ Châu Tam Bảo sơ sài này, hắn mắng thầm trong bụng:

- Mẹ kiếp! Thằng cha này giàu có như vậy mà khí cục nhỏ nhen. Mình nói bã bọt mép mà hắn chẳng cho chút tiền bạc nào. Cũng có khi mình đại không nói rõ Hồ Châu Tam Bảo là vàng, bạc và Minh Sử thì lại được tiền cũng chưa biết chừng?

Hắn hần học liệng cái bọc xuống bàn rồi nằm lăn ra ngủ.

Lúc Ngô Chí Vinh tỉnh dậy thì trời đã tối mịt. Những khách hàng trong quán đến giờ ăn cơm tối. Hắn vừa buồn bụng vừa đói bụng cũng kêu nhà hàng lấy cơm canh cho ăn.

Ngô Chí Vinh mở pho Minh Thư Tập Lược ra coi.

Hắn mới coi mấy trang đột nhiên trước mắt ánh vàng lấp loáng, hiển nhiên là tấm vàng lá xuất hiện.

Ngô Chí Vinh trống ngực đánh thành thành. Hắn dụi mắt coi kỹ lại thì đúng là vàng lá thật. Hắn liền run tay bần bật giữ sách thì mười lá vàng rớt xuống. Mỗi lá là năm lạng hoàng kim.

Thời bấy giờ vàng rất quý. Năm lạng vàng đáng giá năm trăm lạng bạc.

Ngô Chí Vinh lúc làm tri huyện huyện Tri An, tuy thu nhặt được đến hơn vạn lạng bạc, nhưng khi bị cách chức hắn còn phải đút lót khắp nơi để khỏi bị xử trị. Món tiền tham nhũng trên một vạn bạc đã hết nhẵn. Bây giờ hắn được đến năm lạng hoàng kim thì trong lòng mừng rỡ kể sao cho xiết. Hắn nghĩ thầm:

- Lão họ Trang quả nhiên giáo quyết. Hắn sợ mình lấy bộ sách về rồi vứt bỏ, không thèm mở đến, nên hắn kẹp vàng lá vào trong sách để kẻ nào đọc bộ sách của con hắn là số phước lấy được vàng. Phải rồi, ta hãy đọc mấy thiên trong sách. Sáng mai lại vào tạ ơn cho vàng, đồng thời đọc thuộc lòng mấy

đoạn trong cuốn sách này để tán dương công trình của nhà hán. Hán nức lòng sẽ cho mình thêm mấy lạng nữa cũng chưa biết chừng.

Ngô Chí Vinh nghĩ thế liền khêu đèn cho sáng lên để đọc sách.

Hán đọc tới năm Vạn lịch thứ 14 nhà Minh, rồi sau Kim Thái Tổ là Nỗ Nhĩ Cáp Xích lên ngôi, quốc hiệu là Kim, dựng năm lấy niên hiệu là Thiên Mệnh.

Đột nhiên trong lòng hán run lên bụng bảo dạ:

- Đức Thái Tổ ta lập ra cơ nghiệp năm Bính Thìn. Vậy từ năm ấy không nên dùng đến niên hiệu Minh Triều mà phải nói là Đại Kim, Thiên Mệnh nguyên niên mới đúng.

Ngô Chí Vinh lật sách coi tiếp thì năm Đinh Mão, Kim Thái Tông lên ngôi rồi, niên hiệu là Thiên Thông. Vậy mà trong sách vẫn nêu "Năm Thiên Khởi thứ 7 nhà Minh" chứ không đề "Đại Kim Thiên Không nguyên niên".

Sau năm Bính Tý, nhà Kim đổi quốc hiệu là Đại Thanh, đổi niên hiệu là Sùng Đức thế mà pho sách này vẫn nêu "Sùng Trinh năm thứ 17" mà không đề "Đại Thanh Thuận Trị nguyên niên".

Ngô Chí Vinh xem tới đoạn: "Sau khi quân Thanh vào quan ải rồi, về năm ất Dậu", trong sách còn nêu "Long vũ nguyên niên".

Đến năm Đinh Hợi, trong sách viết "Vĩnh Lịch nguyên niên".

Long Vũ và Vĩnh Linh tức là niên hiệu của Minh Đường Vương và Minh Quế Vương.

Hiển nhiên người làm sách vẫn coi Minh triều lễ chính thống, chứ chẳng coi nhà Thanh vào đâu.

Ngô Chí Vinh coi tới đây, bất giác vỗ bàn la lên:

- Hồng rồi! Hồng rồi! Thế này không được!

Ngô Chí Vinh đập bàn một cái, ngọn đèn dầu chấn động ngã lăn ra bàn và vạt áo đều bị cháy dầu, đèn lửa tắt ngấm.

Trong bóng tối, đột nhiên hán chấn động tâm thần, bất giác mừng rỡ:

- Phải chăng đây là trời cao xanh ban cho ta một phen đại phúc? Thăng quan phát tài đều ở chuyến này.

Hán nghĩ tới chỗ nức lòng hỏi dạ, bất giác lớn tiếng hô hoán om sòm.

Bỗng nghe tiếng khách trọ phòng bên cạnh đập cửa la gọi:

- Khách quan! Chuyện gì vậy?

Ngô Chí Vinh cười đáp:

- Không có chi hết!

Rồi hắn thấp đèn lên, lại mở sách ra coi tiếp. Mãi đến lúc gà gáy hắn để nguyên quần áo lên giường nằm. Hắn nghĩ tới bảy, tám chục chỗ trong sách có văn tự phạm huý và bị cấm kỵ rồi hắn cười hể hể không ngớt.

Nên biết mỗi khi thay đổi một triều đại, tất cả giấy tờ phải để ý ngay đến niên hiệu đương kim. Tỷ như ngày nay trên đại lục người nào làm văn dài hoặc viết giấy gì mà vô tình nêu "Trung Hoa Dân Quốc năm thứ..." là tất bị vạ đến thân. Dù là thuật việc lịch sử về những năm Dân Quốc, cũng không thể được. Gặp trường hợp này, phải viết: "Năm Thuận Trị, Khang Hy triều Thanh" mới vô tội vạ.

Đây mới là nói trong những văn tự thông thường đã phạm tội dẫn dụ người ta nhớ tới triều đại trước.

Pho Minh Thư Tập Lược đã trước thuật công việc của đời Minh cấm ngặt cả về văn tự thì lại là một mối hoạ lớn.

Những người học giả văn sĩ tham dự vào việc soạn sử đa số chỉ giúp mỗi người vài thiên, chứ chưa kịp tham duyệt toàn bộ. Mấy vị soạn những thiên tối hậu vốn cảm hận triều Thanh thấu xương, nên không dùng niên hiệu nhà Đại Thanh. Trang Kiến Long vì mất dui mù mà không hề phát giác, nên bị bọn tiểu nhân thừa cơ đục nước buong câu.

Trưa hôm sau Ngô Chí Vinh liền mượn thuyền đi về phía Đông xuống Hàn Châu. Hắn vào quán trọ viết thiệp cùng tờ bảm vớ đưa cả Minh Sử vào cho tướng quân Tùng Khôi trong phủ.

Hắn chắc mẩm Tùng Khôi nhận được thiệp sẽ mời vào ngay vì lúc này nhà Mãn Thanh đang truy thám rất gắt gao bọn phản nghịch. Ai ^^ đều được thưởng rất hậu.

Ngô Chí Vinh tưởng mình sắp lập được công lớn này có thể phục hồi được chức, không chừng còn được đức Hoàng đế cho thăng lên ba bậc.

Không ngờ hắn chờ trong khách đến nửa năm cũng chẳng mấy tin tức gì. Hàng ngày hắn đến phủ tướng quân để nghe ngóng tin tức mà sao như đá chìm đáy biển. Thậm chí về sau bọn canh giữ môn phòng không cho hắn vào nữa.

Ngô Chí Vinh trong lòng nóng nảy vô cùng, lại thấy vô số vàng là mà Trang Doãn Thành tặng cho đổi bạc tiêu xài gần hết. Việc ^^ chẳng được một chút kết quả gì, hắn vừa phiền não vừa kỳ dị.

Một hôm hắn đi chơi trong thành Hàn Châu, qua ^^, hắn liền mò coi sách để giết thì giờ. Bỗng hắn nhìn thấy trên giá sách có ba bộ Minh Thư Tập Lược thì nghĩ thầm trong bụng:

- Chẳng lẽ những chỗ ta bới móc chưa đủ đánh ngã Trang Doãn Thành? Vậy ta hãy tìm thêm những chỗ văn tự đại nghịch bất đạo và sáng mai lại viết thiếp đưa vào phủ tướng quân xem sao.

Nên biết quan tuần phủ Triết Giang là người Hán tộc. Còn tướng quân là người Mãn Châu. Ngô Chí Vinh sợ quan tuần phủ không thụ lý vụ này, nên mới đưa vào cáo giác tịa phủ tướng quân.

Ngô Chí Vinh mở sách ra coi mới được vài trang đã giật bắn người lên. Toàn thân lạnh ngắt như té vào hồ băng. Trông hắn lúc này không khác nhà sư vò vò cái đầu trọc. Vì hắn thấy những văn tự phạm luật cấm kỵ trong sách không còn tông tích gì nữa. Từ ngày Thanh Thái Tổ mở nước sắp xuống trong sách đều đổi vùng niên hiệu nhà Đại Kim và Đại Thanh. Cả đến việc công kích khiến Châu Vệ đô đốc, một vị thân thích với tổ tông của Hoàng đế Mãn Thanh cùng những văn tự viết bằng chữ lớn như niên hiệu Long Võ, Vĩnh Lịch đều mất sạch. Những trang sách lại đóng vào rất kỹ càng rất sạch sẽ không một vết tẩy xóa. Cuộc biến hoá này thật là kỳ quái!

Ngô Chí Vinh hai tay cầm cuốn sách đứng ngơ ngẩn xuất thần trong thư quán hồi lâu. Bất giác hắn lớn tiếng la:

- Phải rồi!

Hắn thấy những trang giấy trong sách còn trắng tinh và mới toanh liền hỏi chủ nhân thì quả nhiên những sách này của nhà xuất bản Hồ Châu mới đưa tới trước đây chừng bảy tám bữa.

Ngô Chí Vinh bụng bảo dạ:

- Thằng cha Trang Doãn Thành thật là ghê gớm! Thế mới biết tiền bạc có phép thần thông. Hắn thu hết sách cũ về khắc lại sách mới đem bao nhiêu những văn tự phản nghịch trong sách sửa đổi về san khắc lại. Chẳng lẽ vụ này mình chịu bỏ qua?

Quả nhiên những điều phỏng đoán của Ngô Chí Vinh rất đúng. Nguyên nhân Tướng quân Tùng Khôi là người Mãn Thanh không hiểu Hán tự. Một vị sư gia làm tân khách trong phủ tướng quân không muốn làm thành to chuyện, liền đem sách và thiếp của Ngô Chí Vinh bầm lên quan tuần phủ Triết gia để xin tuần phủ đại nhân tra xét.

Vị tân khách ở trong phủ tướng quân họ Trình tên gọi Duy Phiên là người phủ Thiệu Hưng tỉnh Triết Giang.

Trải hai triều Đại Minh và Thanh, những tân khách trong phủ mười người có đến tám, chín nguyên quán ở Thiệu Hưng. Vì thế mới có hai chữ "Sư gia" dùng để trỏ tân khách ở Triệu Hưng. Người ta còn kêu bằng "Triệu Hưng sư gia".

Những vị sư gia này đã theo đòi các bậc tiền bối đồng hương học được nhiều bí quyết hành nghề, nên xử lý mọi việc hình án cùng quân lương rất là chu đáo.

Bao nhiêu công văn đều do tay sư gia thảo.

Quan lại đã là người đồng hương thì những viên chức cấp dưới có công văn trình lên ít khi bị bác bỏ. Vì thế mà những vị quan lớn nhỏ mới đến nhậm chức đều đưa lễ hậu, vàng bạc đón mời một vị "Thiệu Hưng sư gia".

Hai triều Minh, Thanh những người ở phủ Đại Hưng làm quan to cũng không có nhiều, nhưng về việc thao túng mọi chính sự trong ^^ năm nay đã chiếm một trang kỳ tích trên lịch sử Trung Quốc.

Trình Duy Phiên cũng là một người trung hậu trong nhà, lại là một người giúp việc rất đắc lực ở cửa công. Nói như vậy tức là quyền sinh sát tuy ở trong tay quan phủ, nhưng quan gia thảo văn án cũng rất hệ trọng. Chỉ thêm bớt mấy chữ cũng có thể khiến cho phạm nhân biến thành ^^ khiến trăm họ biến thành nhà tan cửa nát. Hoặc ngược lại, họ có thể gỡ cho người thoát khỏi tử hình. Cũng vì thế mà có tiếng cửa công cứu người so với hiệu lực tu hành tại chùa chiền còn lớn hơn nhiều.

Trình Duy Phiên thấy vụ án Minh Sử mà gây thành việc lớn thì có đến bao nhiêu người ở Tô Nam và Triết Tây phải nhà tan người chết.

Trình Duy Phiên liền xin phép quan tướng quân nghỉ mấy bữa rồi dùng thuyền đi ngay đến trấn Nam Tâm, phủ Hồ Châu, đem việc này báo cho Trang Doãn Thành hay.

Trang Doãn Thành bất thành linh thấy tai họa đổ lên đầu thì chẳng còn hồn vía nào nữa. Lão bủn rủn cả nhiều, miệng sùi bọt mép, không biết làm thế nào cho được.

Sau một lúc lâu lão mới đứng lên quỳ xuống đập đầu tạ ơn Trình Duy Phiên, lão lại vấn kế hần.

Trình Duy Phiên ngay từ lúc ngồi thuyền từ Hàng Châu đến Nam Tâm đã suy nghĩ rất nhiều và tìm ra được diệu kế. Hần nghĩ bụng:

- Pho Minh Sử tập lược lưu truyền trong nước đã lâu, muốn giấu giếm cũng không được nữa. Bây giờ chỉ còn biện pháp duy nhất là thay cũ đổi mới. Một mặt phái người đến các thư điểm bỏ tiền ra mua lại sách cũ, một mặt mướn thợ khởi công làm đêm ngày san khắc lại, phế bỏ những điều cấm kỵ, in thành sách mới rồi cho phát hành. Đến khi quan trên truy cứu sẽ lấy bộ Minh Sử mới san khắc đưa ra là có thể khép Ngô Chí Vinh vào tội tố cáo không đúng sự thật.

Trình Duy Phiên đem kế này nói lại cho Trang Doãn Thành nghe.



Trang Doãn Thành mừng rỡ kể sao cho xiết. Lão liền đập đầu tạ ơn Trình Duy Phiên.

Trình Duy Phiên còn dạy Trang Doãn Thành rất nhiều chi tiết quan hệ. Đối với vị quan nào nên dâng lễ gì, nhà nào phải đi lại ra sao?

Trang Doãn Thành nhất nhất tuân theo.

Trình Duy Phiên trở về tới Hàng Châu vừa mất nửa tháng. Bây giờ hắn mới thảo công văn chuyển bẩm lên quan phủ Triết Giang là Châu Xương Tộ.

Châu Xương Tộ tiếp được công văn thấy vụ oan sách này thuộc về quyền quản trị của bên học chính liền phê giao cho quan Học chính là Hồ Thượng Hành để mở cuộc điều tra.

Lúc này Trang Doãn Thành đã dứt tiền cho quan Tướng quân ở Nha môn. Cả tuần phủ nha môn và học chánh nha môn cũng vậy.

Vị sư gia Học chánh nha môn trước hết gác việc này lại hơn nửa tháng, sau lại cáo bệnh nghỉ một tháng rồi mới từ từ lập thủ tục làm hồ sơ tư về phủ Hồ Châu.

Viên học quan phủ Hồ Châu cũng gác lại hơn hai chục ngày rồi mới làm công tư văn về hai vụ học quan ở huyện Quý An và huyện Ô Trinh và yêu cầu hai vị này cứu xét rồi phúc bẩm.

Hai vị học quan ở huyện Quý An và huyện Ô Trinh cũng đã nhận hậu lễ của Trung Doãn Thành dứt lốt.

Hiện giờ pho Minh Sử mới đã ấn loát xong và cho phát hành. Hai viên học quan liền đem bộ Minh Sử mới khắc và làm tờ phúc bẩm nói:

"Cuốn sách này rất tâm thường, chẳng ích gì cho nhân tâm thế đạo nhưng xét toàn bộ không có điều gì cấm kỵ"

Bao nhiêu quan nha phúc bẩm đều nói là việc chẳng quan hệ gì nên đình hoãn không xét tới nữa.

Ngô Chí Vinh ngồi đợi tin tức trong khách điểm ở Hàng Châu là thời gian mà Trang Doãn Thành vung tiền như nước để chạy chọt và san sách.

Từ lúc Ngô Chí Vinh phát hiện ra pho Minh Sử mới ở thư điểm, mới vỡ lẽ là nội vụ hỏng rồi. Hắn nghĩ bụng: Bây giờ chỉ còn cách tìm được nguyên bản bộ Minh Sử này mới có thể đưa vụ án này ra tái thẩm.

Hắn liền đi khắp các tiệm sách trong phủ Hàng Châu nhưng không ngờ sách đã bị Trang gia mua hết.

Hiện nay cả các châu huyện hẻo lánh miền Triết Giang cũng không có lấy một pho thì hắn tìm đâu ra được?



Ngô Chí Vinh buồn rầu coi rất thảm hại, chỉ còn cách bỏ về làng.

Ngờ đâu trong khi đi đường hần qua một tiệm sách thấy chủ nhân vừa đọc sách vừa lắc đầu quây quây.

Ngô Chí Vinh nhìn lại thì là pho Minh Thư Tập Lược. Hần liền mượn để coi một chút thì đúng là bản sách cũ.

Ngô Chí Vinh toan hỏi mua nhưng hần lại nghĩ thầm:

- Nếu mình hỏi mua thì chưa chắc hần đã chịu bán. Hơn nữa mình lại không có tiền bạc thì làm sao được. Bây giờ chỉ có cách là lấy pho sách này.

Hần nghĩ vậy liền xin ngủ trọ rồi đến đêm khuya lén lút trở dậy lấy trộm pho sách chuồn đi.

Hần lại bụng bảo dạ:

- Bao nhiêu quan nha toàn tỉnh Triết Giang đều đã ăn của đút của Trang Doãn Thành. Vụ này phải lên thành Bắc Kinh tố cáo mới xong.

Ngô Chí Vinh đến Bắc Kinh liền viết tờ trình đưa vào Lễ Bộ, Nhà Sát Viện và Thông Tri Ty là ba toà liên quan đến vụ Minh Sử. Những cáo trạng hần còn nói rõ cả việc nhà họ Trang đút lót quan nha in lại sách mới.

Ngờ đâu hần chơ trong kinh chưa đầy một tháng thì ba nha môn nói trên lục tục bác bỏ vụ án này. Các nha môn đều nói: đã tra xét kỹ càng việc Trang Kiến Long soạn pho Minh Thư Tập Lược, nội dung không có chỗ nào vi phạm đến cấm lệ của triều đình. Những điều tố cáo của viên tri huyện đã bị cách chức hoàn toàn sai sự thật. Hiển nhiên vì hiềm thù mà hần đã vu cáo người ngay. Còn việc Trang gia đút lót quan gia đều là những lối theo bóng bắt gió không đủ bằng chứng thiết thực.

Lời phê bác của Thông Chính Ty lại càng gay gắt nói:

"Ngô Chí Vinh là một viên tri huyện vì tham nhũng mà bị cách chức, đương sự tưởng các quan trong thiên hạ ai cũng tham lam như hần."

Nguyên Trang Doãn Thành đã nghe lời chỉ bảo của Trình Duy Phiên đem bản Minh Sử mới khắc đem vào Lễ Bộ Đô Sát Viện và Thông Chính Ty là những nha nội trong triều trực tiếp tra xét vụ này. Đồng thời Trang Doãn Thành đã lo lót quan lại cùng sư gia tại những nha môn đó.

Ngô Chí Vinh lại một phen thất bại, hần chán nản vô cùng. Tiền lộ phí về nhà cũng không còn nữa lâm vào tình thế phiêu bạt giang hồ.

Thời bây giờ triều đình nhà Mãn Thanh đối đãi với những sĩ người Hans cực kỳ nghiêm khắc. Ai chỉ phạm cấm một chút trong văn tự liền bị xử tử. Giả tỷ Ngô Chí Vinh mà tố cáo một văn nhân tầm thường thì hần đã được kiện rồi, nhưng đối thủ của hần lại là một nhà hào phú nên mới bị bác bỏ.

Ngô Chí Vinh nghĩ thầm:

- Mình đã lâm vào bước đường cùng thì đem vụ án này làm cho đến nơi rồi muốn ra sao thì ra.

Hắn liền viết bốn tờ cáo trạng đưa vào bốn vị Cố mệnh đại thần. Đồng thời hắn ngồi trong khách điểm viết mấy trăm bản bích chương phơi bày sự việc đem dán khắp nơi trong thành.

Ngô Chí Vinh làm việc này thật là mạo hiểm. Nếu quan trên truy cứu khép hắn vào tội phao đồn những việc thất thiệt làm náo loạn nhân tâm tất bị trọng tội.

Bốn vị Cố mệnh đại thần là Sách Ni, Lao Khắc Tát Cáp, ất Tắt LOng, Ngao Bái bọn chúng đều là khai quốc công thần người Mãn Châu.

Thuận Trị hoàng đế khi tạ thế đã di mệnh cho bốn vị đại thần này phụ chính.

Trong bốn người thì Ngao Bái là một tay hung hiểm nhất.

Trong triều chia làm bè đảng mà bao nhiêu quyền bính đều bị tay Ngao Bái thao túng. Hắn sợ phe đảng bên địch bất lợi cho mình, nên phải rất nhiều thám tử đi dò xét động tĩnh ở nội ngoại thành Bắc Kinh.

Một hôm, Ngao Bái được tin mật báo trong thành Bắc Kinh hiện có rất nhiều bích chương phanh phui ra vụ một người trong bách tính họ Trang ở Triết Giang làm sách mưu đồ phản loạn, toàn bộ đạ nghịch quan lại ở Triết Giang đã ăn của đút rồi bác bỏ không đụng đến.

Ngao Bái được tin lập tức mở cuộc điều tra. Hắn liền cho phát ra những mệnh lệnh thân tốc mở cuộc tra xét rất gắt gao.

Ngày hôm sau cáo trạng của Ngô Chí Vinh đã đưa vào đến phủ Ngao Bái.

Ngao Bái lập tức triệu Ngô Chí Vinh vào hỏi rõ đầu đuôi. Hắn lại sai một tên thủ hạ làm tân khách trong phủ coi kỹ lại nguyên bản Minh Sử theo lời yêu cầu của Ngô Chí Vinh và nhận thấy lời Ngô tố cáo quả đúng sự thực.

Ngao Bái mới nắm giữ quyền lớn cố ý tra xét mấy vụ đại án để trấn áp tinh thần. Chẳng những hắn muốn cho người Hán không có ý niệm phản loạn mà cả những đảng đối lập trong triều cũng không dám có hành động khác lạ. Hắn liền quát quan khâm sai đến tận tỉnh Triết Giang tra xét.

Sự việc đã đến thế này dĩ nhiên toàn gia nhà họ Trang phải giải vào thành, cả quan tướng quân Tùng Khôi ở phủ Hàng Châu và quan tuần phủ Triết Giang là Ngô Xương Tộ cùng các quan lớn nhỏ đều bị cách chức để chờ cứu xét. Ngoài ra văn nhân học sĩ kê tên trong pho Minh Sử chẳng một ai thoát khỏi cảnh tù ngục.

Nhắc lại Cố Viêm Võ và Huỳnh Tôn Hy ở nhà Lã Lưu Lương đem đầu duôi vụ án Minh Sử thuật kỹ cho Lã nghe.

Lã Lưu Lương ngồi nghe chỉ thở dài.

Sáng sớm hôm sau cả nhà Lã Lưu Lương cùng hai lão Cố, Huỳnh xuống thuyền đi về phía đông.

ở miền Giang Nam những nhà bậc trung trở lên đều có thuyền để phòng khi dùng đến.

Nên biết miền Giang Nam sông ngòi lưu thông đi khắp các ngả, thuyền bé qua lại như mắc cửi.

Bọn người này ra đi đều dùng thuyền nhỏ. Bọn thuyền phu thì có thuê mướn thường xuyên ở trong nhà có người làm thời mới lưu đến. Người phương bắc cưỡi ngựa, người phương nam đi thuyền đã có từ lâu.

Sau khi thuyền đến Hàng Châu và sông Vân Hà rồi ngược lên phía bắc.

Hôm ấy thuyền ra ngoài thành hàng Hàng Châu rồi được tin triều đình nhà Thanh nhân vụ án này đã xử trí rất nhiều quan lại cùng trăm họ Trang Kiến Long chết rồi cũng bị quật mồ xé xác. Trang Doãn Thành bị giam trong ngục và bị ngược đãi không chịu nổi phải tự tử. Toàn gia họ Trang mấy chục người từ mười sáu tuổi trở lên đều bị xử trảm. Còn bọn đàn bà con gái thì phát lạng đến Thẩm Dương để cho bọn kỵ binh Mãn Châu dùng làm tôi mọi.

Quan Lễ bộ thị lang Lý Kim Triết trước đề tựa cuốn sách này bị xử tội lạng trì. Bốn người con của ông bị xử trảm.

Người con nhỏ của Lý Kim Triết mới 16 tuổi. Viên pháp ty thấy giết nhiều người quá thì trong dạ không khỏi thương tâm liền bảo gã giảm xuống một tuổi. Theo luật của Thanh triều thì từ 15 tuổi trở xuống được miễn tội chết, chỉ phải đi xung quân.

Gã thiếu niên này liền nói:

- Các cha anh của tiểu tử đều chết cả rồi, tiểu tử cũng không muốn sống một mình làm chi nữa.

Gã không chịu thay đổi khẩu cung nên cũng bị xử trảm.

Bọn Tùng Khôi, Chu Xương Tộ bị giam vào ngục để chờ hậu cứu. Sư gia Trình Duy Phiên bị xử lạng trì, thả bỏ ngoài chợ. Hai vị học quan ở Quý An và Ô Trình bị xử trảm.

Những người dính lều về vụ Minh Sử mà bị tàn sát không biết đến bao nhiêu mà kể.

Đàm Hy Mãn, viên tri phủ mới đổi đến nhậm chức tại Hồ Châu mới được nửa tháng, triều đình Mãn Thanh cũng buộc vào tội tri tình mà không báo cáo cùng ăn tiền bưng bít, cả viên quan đã đổi đi là Lý Hoán và quan Huấn Đạo Vương Triệu Trinh đều bị xử giảo.

Ngô Chí Vinh rất căm hận một nhà giàu ở Nam Tầm là Chu Hựu Minh vì bữa trước hắn đến xin trợ cấp bị Chu mai mỉa một hồi rồi đuổi ra khỏi cửa, hắn liền nói quan tư pháp:

- Trong cuốn Minh Thư Tập Lược đã rõ cuốn sách đó căn cứ vào bộ "Chu thị nguyên cáo" mà soạn ra, Chu Hựu Minh cũng thuộc vào họ Chu này.

Thế là Chu Hựu Minh và năm con y đều bị chém đầu.

Thanh đình lại đem gia tự cự vạn nhà họ Chu cấp cho Ngô Chí Vinh.

Thảm hơn nữa là bọn thợ thuyền khắc chức, thợ ấn loat, thợ đóng sách và những chủ tiệm sách, người bán cũng như người mua cùng người đọc sách hề điều tra ra là xử trảm hết.

Theo sử chép thời bấy giờ viên quan coi cửa ải Hứa Dự thuộc Biện Châu là Lý Thượng Bạch, thích đọc sách, nghe nói trong quán ngoài cổng thành Biện Châu có bán pho Minh Sử mới khắc nói rằng rất hay, y liền sai một tên công dịch đi mua.

Tên công dịch đến quây sách lại gặp chủ quán vắng nhà, gã vào nhà họ Chu bên cạnh ngồi chờ, cho tới lúc chủ quán trở về để mua được sách đem về cho Lý Thượng Bạch.

Lý Thượng Bạch mới đọc mấy thiên đã không vừa ý liền để đó.

Mấy tháng sau, vụ án Minh Sử khởi sự điều tra đi tìm người mua sách khắp nơi. Khi ấy Lý Thượng Bạch về công cán ở Bắc Kinh liền bị khép tội mua sách phản nghịch và bị xử trảm ngay ở kinh thành.

Chủ nhân quán sách và tên công dịch vâng lệnh đi mua sách cũng bị chém đầu. Lão già bán quán sách cũng bị tội lây vì biết tên công dịch đến mua sách mà không tố giác ngay, còn để gã vào nhà ngồi đợi. Đáng lý lão bị chém đầu, song nghĩ tình lão già nua, tuổi ngoài bảy chục nên được tha tội chết cũng phải cùng toàn gia đi sung quân tại miền biên giới. (Trong bộ "Thanh Đại Thông Sử" của tác giả ^^ Nhất Sơn ca chép việc Lý Thượng Bạch mua sách phải lằng trề).

Những nhân sĩ miền Giang Nam vì hâm mộ Trang Kiến Long đã được liệt danh vào pho Minh Thư Tập Lược đều bị xử tội lằng trề cả thảy 14 người, trong đó có cả Ngô Chí Minh và Ngô Chí Dung là anh em với Ngô Chí Vinh.

Xử tội lăng trì nghĩa là chém từng nhát dao một để chặt hết chân tay cùng cắt da thịt toàn thân từ từ từng miếng một cho đến khi phạm nhân phải chịu đau đớn đến cùng cực mới chém chết.

Vì bộ Minh Thư Tập Lục mà nhà tan người chết không biết đến bao nhiêu mà kể.

Bọn Lã Lưu Lương ba người hay tin chẳng ai là không nghiêng răng căm hận, và buông lời thoả mạ nguyên rửa nhà Thanh.

Huỳnh Tôn Hy nói:

- Y Hoàng tiên sinh cũng bị liệt danh vào hàng soạn sách. Phên này chắc y không thoát nạn được.

Ba người này vốn có tình kết giao thâm hậu với Y Hoàng từ lâu nên lo lắng vô cùng.

Một hôm thuyền đến Gia Hưng. Cố Viêm Võ vào thành mua một tờ báo. Trong tờ báo này có kê tên họ những tội nhân về vụ án Minh Sử. Lão lại thấy trên đầu đề nêu lên câu: "Tra Kế Tá, Phạm Tương, Lục Kỳ ba người tuy có liệt danh vào bộ tham khảo, nhưng vì bất tri tình nên được miễn tội (Trong cuốn "Trung Hoa Nhị Thiên Sử" của Đặng Chí Thành có chép việc này).

Cố Viêm Võ cầm tờ báo về thuyền để Huỳnh Tôn Hy và Lã Lưu Lương cùng đọc. Ai cũng lắc đầu cho là chuyện lạ.

Huỳnh Tôn Hy nói:

- Vụ này chắc là hành vi của Đại Lực tướng quân.

Lã Lưu Lương hỏi:

- Đại Lực tướng quân là ai?

Huỳnh Tôn Hy đáp:

- Y là một vị tân khách trong nhà Y Hoàng tiên sinh. Hai năm trước tiểu đệ đến chơi thấy phủ đệ hoàn toàn đổi mới. Nhà cửa rộng rãi, cách bài trí lại càng phú quý hào hoa, so với trước thật khác nhau xa. Tiểu đệ đã kết thân với Y Hoàng tiên sinh từ trước nên chẳng e dè hỏi thẳng ngay vào vấn đề thì Y Hoàng tiên sinh kể câu chuyện thật là kỳ ngộ trên chốn phong trần. Dưới đây là câu chuyện của Y Hoàng thuật lại:

Tra Kế Tá, tên tự là Y Hoàng có làm một bài tường thuật kỳ sự trong cuốn "Cổ Thăng". Trang đầu nói này đến Tra Hiếu Liên (cử nho ngày trước) ^^^ tự là Y Hoàng người ở Hải Ninh tỉnh Triết Giang là một nhân vật tài hoa phong nhã mà lắm vẻ phong tình. Ông thường nói: cuộc đời bát ngát biết bao sâu muợn. Những tay kỳ kiệt trên đời không lấy cảnh vật chốn trần ai mà để tâm nhưng phỏng được mấy người.

Một hôm vào buổi cuối năm ông sai người lấy rượu uống một mình. Lát sau trời mưa tuyết mỗi lúc một lớn.

Tra Kế Tá ngồi uống rượu một mình cảm thấy buồn tẻ, liền đứng dậy ra ngoài cửa ngắm cảnh tuyết bay, chợt nhìn thấy một người khát cái đứng ở dưới hiên để tránh cơn mưa tuyết.

Người khát cái này thân hình cao lớn, cốt cách thanh kỳ. Y chỉ mặc một tấm áo đơn rách mướp giữa lúc trời đông tuyết lạnh mà y vẫn thản nhiên như không thấy gì.

Tra Y Hoàng (tức Tra Kế Tá) trong lòng rất lấy làm kỳ liền hỏi:

- Này ông bạn! Trận mưa tuyết này còn lâu chứ không phải chỉ trong chốc lát đã tạnh. Vậy ông bạn hãy vào đây uống với tôi một chung rượu được chăng?

Người khát cái đáp:

- Nếu vậy thì còn gì bằng?

Tra Y Hoàng liền dắt y vào nhà và sai thư đồng lấy thêm đĩa bát. Y Hoàng tự rót rượu vào chung nói:

- Xin mời ông bạn!

Người khát cái nâng chung rượu lên uống cạn sạch rồi khen:

- Rượu này ngon tuyệt!

Y Hoàng rót luôn ba chung rượu. Rót chung nào, người khát cái cũng uống cạn sạch ngay.

Bản tính Y Hoàng thích người mau lẹ, y mừng thầm hỏi:

- Tửu lượng của huynh đài giỏi quá! Thật đẽ không hiểu huynh đài uống được bao nhiêu?

Khất cái đáp:

- Người ta thường nói: Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiếu, thoại bất đầu cơ bán cú đa (Nếu gặp được bạn tri kỷ cùng uống ngàn chung hãy còn là ít, nói chuyện không gặp được người ý hợp tâm đầu thì chỉ nửa câu cũng là quá nhiều)

Sự thực hai câu này chỉ là sáo ngữ bình dị, chẳng có chi kỳ lạ, nhưng do miệng người khát cái thốt ra khiến cho Tra Y Hoàng không khỏi lấy làm kỳ. Y liền sai gã thư đồng bê ra một vò rượu Thiệu Hưng nữ nhi hồng thật lớn rồi cười nói:



- Tửu lượng của tiểu đệ rất tầm thường, lại vừa mới ăn cơm no, đáng tiếc chẳng thể bồi tiếp huynh đài cho xứng đáng. Vậy lão huynh uống bằng bát lớn, còn tiểu đệ uống chung nhỏ may ra mới bồi tiếp được phần nào. Lão huynh tính sao?

Khất cái đáp vền vện một tiếng:

- Cũng được!

Tên thư đồng bụng vò rượu nóng rót ra bát lớn cho người khất cái còn Tra Y Hoàng chỉ uống bằng chung nhỏ.

Hai bên đối đáp như vậy, bất giác người khất cái đã uống hơn 30 bát mà sắc mặt vẫn thản nhiên như chưa thấy gì. Nhưng Tra Y Hoàng đã say túy lúy, không thể nào gắng gượng ngồi được nữa, phải nằm lăn ra.

Thiếu Hưng nữ nhi hồng là một thứ rượu vừa êm vừa ngọt, uống vào như chẳng thấy gì, nhưng thực ra chất rượu thực mạnh.

Về triều Triệu Hưng, những nhà sinh con gái thường nấu hàng chục hũ rượu chôn xuống đất. Khi người con gái này khôn lớn đi lấy chồng, người ta đào rượu này lên để thiết khách vào làm tiệc cưới. Khi đó rượu biến thành màu hồng như hổ phách. Vì vậy mới đặt tên cho nó là "Nữ nhi hồng".

Thứ rượu này đã chôn cất hoặc 17, 18 năm, hoặc 20 năm hay hơn nữa. Dĩ nhiên mùi rượu rất êm và ngọt ngào.

Người sinh con trai thời bấy giờ cũng cất rượu chôn để đó. Thứ rượu này mang tên là "Trạng nguyên hồng". Đó là họ mong con ngày sau đỗ được Trạng nguyên sẽ đem ra mở tiệc thiết khách. Nhưng ở đời dễ mấy ai đỗ được Trạng nguyên, hầu hết là ngày sau người con trai đó làm lễ thành hôn thì dùng rượu này làm tiệc cưới.

Trong những tửu điểm cũng cất rượu để bán, họ thường mượn tên "Trạng nguyên hồng" hay "Nữ nhi hồng".

Gã thư đồng đỡ Tra Y Hoàng vào nội đường nằm ngủ. Còn lão khất cái uống rượu rồi lại ra đứng ngoài hiên.

Sáng sớm hôm sau Y Hoàng thức dậy, vội ra coi người khất cái thấy y vẫn khoan tay đứng yên chỗ cũ, nét mặt vui thởng tuyệt.

Một cơn gió bắc thổi qua khiến Y Hoàng rét run mà người khất cái vẫn thản nhiên như không thấy gì.

Tra Y Hoàng nói:

- Trời giá lạnh thế này mà quần áo huynh đài như vậy e rằng phong phanh quá!



Y nói rồi cởi áo cừu của mình khoác vào người khát cái.

Y Hoàng còn lấy mấy chục lạng bạc hai tay nâng cao ngang mặt nói:

- Chút tiền nhỏ mọn này kính tặng huynh đài mua rượu uống, xin đừng từ chối. Khi gặp dịp cao hứng, mời huynh đài lại đến chơi uống rượu. Đêm qua tiểu đệ say quá, không kịp quét giường lưu khách, thật là ngạo mạn. Mong huynh đài thứ lỗi cho.

Tên khát cái cầm lấy tiền chỉ nói một câu:

- Tiên sinh dạy quá lời.

Rồi hần băng băng ra đi, không một lời cảm ơn.

Mùa xuân năm sau, Tra Y Hoàng đến Hàn Châu du ngoạn. Tiễn đường y vào một toà phá miếu thấy một quả chuông cổ rất lớn, ít ra nặng ngàn cân.

Tra Y Hoàng ngắm quả chuông mà coi chữ khắc thì chợt thấy một tên khát cái tiến vào. Tay trái hần nắm lấy quai chuông nhắc bổng lên còn tay phải lấy ra một cái bát thật lớn và một hũ rượu đặt xuống một bàn rồi để quả chuông xuống như cũ.

Tra Y Hoàng thấy người khát cái sức mạnh phi thường, không khỏi kinh hãi. Y chủ nhìn lại thì đúng là tên khát cái đã vào nhà mình uống rượu ngày mưa tuyết năm trước liền cười hỏi:

- Huynh đài không nhận ra tại hạ ư?

Tên khát cái quay đầu nhìn lại cười đáp:

- Ồ! Té ra là hiệu liêm công. Bữa nay tại hạ xin làm chủ nhân cùng tiên sinh uống một bữa cho thoả thích. Mời tiên sinh vào đây uống đi!

Hần vừa cầm hũ rượu đưa ra. Tra Y Hoàng đón lấy, hũ rượu bằng sành uống một hớp rồi cười nói:

- Chà! Rượu của huynh đài mới thật ngon!

Khất cái lại bốc một miếng thịt trong bát mẻ giơ lên hỏi:

- Đây là thịt chó. Tiên sinh có ăn được không?

Y Hoàng tuy cảm thấy dơ dáy, nhưng lại nghĩ thầm:

- Ta đã là tử hữu của y, nếu khước từ tỏ ra khinh khi y.

Y Hoàng nghĩ vậy giơ tay ra đón lấy miếng thịt cắn một miếng ăn thấy ngon quá.

Hai người ngồi trên manh chiếu rách trong toà phá miếu. Hũ rượu đưa lại mỗi người uống một hớp. Thịt trong bát cũng thò tay ra bốc lấy mà ăn. Chỉ trong khoảnh khắc, rượu thịt đều hết sạch.

Khất cái cười khanh khách nói:

- Đáng tiếc là ít rượu quá không đủ làm cho hiếu liêm công say té nhào.

Y Hoàng hỏi:

- Nếu huynh đài cao hứng thì chúng ta đến tửu lầu uống nữa nhé!

Khất cái đáp:

- Hay lắm! Hay lắm!

Hai người liền đưa tay nhau tới tửu lầu cạnh Tây hồ kêu lấy rượu uống. Chẳng bao lâu Y Hoàng lại say mềm ngã lăn ra. Khi tỉnh rượu thì thấy tên khất cái đã đi đâu mất rồi.

Những chuyện trên đây xảy ra vào mấy năm cuối cùng đời Sùng Trinh nhà Minh. Mấy năm sau, quân Thanh tiến vào quan ải lật đổ nhà Minh.

Tra Y Hoàng không có ý tiến thủ chỉ ngồi lý trong nhà.

Một hôm bỗng thấy quan binh dẫn bốn tên lính vào Tra phủ.

Tra Y Hoàng vừa thấy bốn quan binh vào nhà liền giật mình kinh hãi cho là tai vạ đến nơi. Ngờ đâu viên quan binh kia lại kính cẩn thi lễ nói:

- Tiểu nhân vâng lệnh Ngô tướng quân đưa chút lễ mọn này đến kính tặng tiên sinh.

Tra Y Hoàng đáp:

- Giữa tại hạ và vị thượng quan của tướng quân chẳng những chưa từng có chuyện kết giao mà tại hạ không gặp ngài bao giờ. E rằng tướng quân nhầm lẫn người mất rồi.

Viên quan binh liền lấy bái thiếp ra. Trên tấm thiếp đại hồng viết:

"Kính bái Tra Y Hoàng tiên sinh, tự Kế Tá"

Phía dưới ghi rõ:

"Văn sinh là Ngô Lục Kỳ khấu đầu trăm lạy"

Tra Y Hoàng tự hỏi:

- Ta chưa từng nghe thấy cái tên Ngô Lục Kỳ này bao giờ mà sao hắn lại đưa đồ lễ đến kính tặng?

Lão trầm ngâm chưa kịp trả lời thì viên quan binh kia lại nói:

- Thượng quan của tiểu nhân có dặn thưa cùng tiên sinh. Chút lễ mọn này chẳng có chi đáng kể mong được Tra tiên sinh thu nạp.

Hắn vừa nói vừa bung hai cái hộp tròn sơn son thiếp vàng đặt lên bàn, đoạn khom lưng cáo biệt rồi trở gót đi luôn.

Y Hoàng mở một hộp ra thì dĩ nhiên là ba ngàn lạng vàng. Còn trong hộp kia đựng sáu bình dương tử. Bình rượu nào cũng dất minh châu và ngọc phi thúy trân quý phi thường!

Y Hoàng càng kinh hãi hơn, vội chạy theo để trả lại đồ lễ. Nhưng quan binh là con nhà võ, cước trình rất mau lẹ, đi đã xa rồi.

Tra Y Hoàng trong lòng buồn bã nghĩ thầm:

- Hoạn tài đưa đến biết đâu là họa hay là phúc? Phải chăng có kẻ nào muốn hại ta?

Y liền gói hai cái hộp đồ lễ cẩn thận rồi cất vào mật thất.

Tra gia vốn là một nhà cần kiệm, không cần dùng tới hoàng kim. Có điều Y Hoàng từng được nghe dương tử là thứ rượu ngon mà không dám mở bình ra nếm thì trong lòng không khỏi có ý tiếc rẻ.

Qua mấy bữa, trong Tra gia vẫn không xảy ra chuyện gì khác lạ.

Một hôm bỗng có chàng công tử y phục cực kỳ hoa lện tỏ ra dòng dõi quý phái.

Chàng công tử này còn nhỏ tuổi cỡ 17, 18 mà tinh thần quắc thước khí vũ hiên ngang. Chàng đem tám tên gia nhân theo hầu.

Vừa ngó thấy Tra Y Hoàng, chàng công tử liền quỳ xuống khấu đầu miệng hô:

- Tra thế bá! Tiểu diệt là Ngô Bảo Vũ xin ra mắt thế bá.

Y Hoàng vội đỡ chàng dậy đưa vào nhà khách rồi hỏi:

- Tại hạ không dám nhận lãnh cách xưng hô của công tử. Xin công tử cho hay tên đại nhân là ai?

Ngô Bảo Vũ đáp:

- Tên huý gia nghiêm là Lục Kỳ, hiệu là Thuỷ Lục đề đốc ở Quảng Đông. Gia nghiêm sai tiểu diệt tới đây kính mời thế bá đến Quảng Đông ở chơi mấy tháng cho thoả lòng mong nhớ.

Tra Y Hoàng đáp:

- Bữa trước tôn đại nhân đã ban cho rất hậu, khiến Tra mỗ băn khoăn trong dạ. Nói ra lại mắc cỡ, tại hạ ít giao du, tính lại hay quên, không nhớ được đã gặp lệnh tôn bao giờ. Tại hạ là kẻ thư sinh chưa từng giao kết với một vị quý quan nào hết. Mời công tử hãy ngồi chơi.

Y Hoàng nói rồi chạy vào nhà trong sai bưng đồ lễ ra nói:

- Phiền công tử đưa hậu lễ này về, tại hạ thực không dám bái lĩnh.

Y nghĩ thâm trong bụng:

- Ngô Lục Kỳ nào đây làm đề đốc ở Quảng Đông, chắc hâm mộ danh tính của mình, nên đem hậu lễ đến mời mình làm tân khách.

Rồi y bụng bảo dạ:

- Người này tuy là quan to, song là bọn ưng khuyến cho Mãn Thanh để chà đạp người Hán, nếu mình nhận lễ của hắn là tự làm nhơ danh.

Bụng nghĩ vậy nhưng không lộ vẻ gì ra ngoài mặt.

Ngô Bảo Vũ nói:

- Lúc tiểu điệt ra đi, gia nghiêm đã dặn đi dặn lại phải mời cho bằng được thế bá. Gặp trường hợp thế bá quên mất gia nghiêm thì đã có vật đây xin thế bá coi lại.

Công tử cởi cái bọc trong tay ra thì chỉ thấy một mảnh áo cừu cũ kỹ.

Y Hoàng vừa ngó thấy mảnh bào liền nhớ tới người khát cái vào trú mưa tuyết trong nhà mình ngày trước. Y liền tỉnh ngộ lắm bầm:

- Té ra Ngô Lục Kỳ tướng quân là ông bạn rượu với ta ngày trước.

Y Hoàng động tâm tự nhủ:

- Bọn Thất Sát chiếm đoạt giang sơn, nếu được người tay nắm binh quyền dựng cờ khởi nghĩa tất bốn phương hưởng ứng ngay và có thể trục được quân Thất Sát ra ngoài quan ải cũng chưa biết chừng. Ngô Lục Kỳ mới gặp ta một lần đã tỏ dạ quan hoài, hắn nhớ cả đến cái ơn một bữa ăn một mảnh áo thì không phải là hạng người vô lương tâm. Ta sẽ dùng đại nghĩa thuyết phục hắn. Bậc nam nhi lập công báo quốc là ở lúc này, ta có bị hắn giết cũng không sao.

Y nghĩ vậy liền theo công tử lên đường đi Quảng Châu.

Ngô Lục Kỳ tướng quân ra tận ngoài xa mấy dặm để nghênh tiếp thái độ rất cung kính. Ngô nói:

- Lục Kỳ này trên con đường phiêu bạt tới Giang Nam, được Tra tiên sinh không khinh rẻ, coi như tình bằng hữu. Nào mời uống rượu ^^^. Đó là chuyện nhỏ, nhưng khi vào toà phá miếu ghé miệng vào hũ mà uống, tay bốc thịt chó mà ăn. Đó mới là tình nghĩa bạn bè từ trong phế phủ. Lục Kỳ này nhân có trong lòng phấn khởi nên có ngày này. Lục Kỳ có làm nên gì cũng đều là của Tra tiên sinh ban cho.

Tra Y Hoàng nói:

- Văn sinh coi Ngô tướng quân bữa nay cũng chẳng hơn gì khi tướng quân còn là một vị kỳ cái dầm mưa dãi gió.

Ngô Lục Kỳ chưng hửng đáp:

- Dạ dạ! Xin đa tạ tiên sinh!

Tối hôm ấy trong tướng phủ Quảng Châu mở một bữa tiệc lớn. Ngô Lục Kỳ mời hết văn vũ quan viên đến dự. Hắn đặt Tra Y Hoàng ngồi vào ghế chủ tịch còn hắn ngồi mé dưới để bồi tiếp.

Văn võ bá quan tỉnh Quảng Đông từ tuần phủ trở xuống thấy Đề đốc đại nhân đối với Tra Y Hoàng cực kỳ cung kính, trong lòng ai nấy đều lấy làm kỳ.

Quan tuần phủ còn cho rằng Tra Y Hoàng là một vị khâm sai của đức hoàng đế phải đi vi hành để dò xét tỉnh Quảng Đông. Nếu không thì Ngô Lục Kỳ xưa nay tính tình cao ngạo có lý nào lại kính cẩn một vị thư sinh miền Giang Nam đến thế?

Sau khi tàn tiệc, quan tuần phủ hỏi thăm Ngô Lục Kỳ:

- Vị quý khách này phải chăng là một đại viên của triều đình?

Ngô Lục Kỳ tủm tỉm cười đáp:

- Lão huynh thật là người thông minh. Coi mặt mà đặt hình dong, 10 phần đoán trúng được đến 9.

Câu nói này có ý trào phúng bảo đối phương lần thứ 10 đoán sai trật. Nhưng quan tuần phủ tưởng mình đoán trúng và cho Tra Y Hoàng đúng là Khâm sai đại thần. Hắn nghĩ bụng:

- Tra đại nhân đến phủ Đề đốc chắc là có tình thân với y. Giữa Ngô Đề đốc và ta vốn không ý hợp tâm đầu cho lắm. Nếu Khâm sai đại nhân sau khi về kinh dâng biểu tâu bắt tội cho ta thì thật là hồng phúc.

Hắn trở về phủ chuẩn bị một phần lễ trọng. Sáng sớm hôm sau đưa sang phủ Đề đốc.

Ngô Lục Kỳ ra tiếp khách nói:

- Đêm qua Tra tiên sinh say quá, bây giờ ngủ chưa dậy. ^^ quan phủ ^^ nhất định tại hạ sẽ thay mặt giao lại cho tiên sinh, xin ^^ cứ yên lòng, đừng lo ngại gì hết.

Quan tuần phủ nghe nói cả mừng, liền ngỏ lời cảm ơn rồi cáo từ ra về.

Chẳng bao lâu, tin này đồn ra ngoài, ai cũng biết tuần phủ đại nhân đã đưa hậu lễ đến mừng Tra tiên sinh, liền tự hỏi:

- Không hiểu lai lịch Tra tiên sinh này ra sao, nhưng đến quan tuần phủ còn đưa hậu lễ, lẽ nào mình lại không đưa?

Chỉ trong vài ngày lễ vật trong phủ Đề đốc chất cao như núi. Nhất nhất Ngô Lục Kỳ đều sai văn phòng thu nhận mà không cho Tra tiên sinh hay.

Ngô Lục Kỳ hàng ngày ngoài lúc công sự tại nha môn, y lại ngồi tiếp Tra Y Hoàng uống rượu.

Rượu được vài tuần, Tra Y Hoàng nói:

- Văn sinh ở quý phủ quá nhiều lâu ngày, rất lấy làm cảm tạ mối thịnh tình của đại nhân. Sáng mai văn sinh xin phép cáo biệt trở về phương nam.

Ngô Lục Kỳ đáp:

- Sao tiên sinh lại nói vậy? Tiên sinh xuôi nam chơi há phải chuyện dễ dàng? Nếu tiên sinh không chịu ở lại ít nhất là nửa năm thì tại hạ quyết không để tiên sinh ra về. Sáng mai tại hạ bồi tiếp tiên sinh lên tầng lầu ngắm cảnh. Thành Quảng Châu có nhiều danh thắng mấy tháng đi du ngoạn cũng không hết.

Tra Y Hoàng mượn chén, cả gan đáp:

- Giang sơn tuy đẹp nhưng đã chìm đắm vào tay di địch, đi coi càng tăng nỗi đau lòng.

Ngô Lục Kỳ biến sắc nói:

- Tiên sinh say mất rồi! Bữa nay về nghỉ sớm một chút!

Tra Y Hoàng nói:

- Buổi gặp gỡ ngày đầu, văn sinh đem lòng kính mộ đại nhân là người hào kiệt trong cơn gió bụi mà kết tình hữu nghị. Ai ngờ văn sinh nhận lầm người.

Ngô Lục Kỳ hỏi:

- Sao lại nhận lầm người?

Tra Y Hoàng đáp:

- Đại nhân là tay bản lĩnh phi thường đã không vì nước vì dân ra sức, còn giúp kẻ bạo tàn làm điều tàn ác, cam bẽ tôi mọi cho bọn Thát Đát để chà đạp lên bones lương dân Đại Hán. Ngày nay mà đại nhân còn nhơ nhớt đặc ý, không biết hổ thẹn. Tra mờ không khỏi hối hận là đã kết bạn với đại nhân.

Y Hoàng nói rồi đứng phắt dậy.

Ngô Lục Kỳ vội nói:

- Tiên sinh to tiếng để câu chuyện này người ngoài nghe được là rước lấy vạ lớn.

Tra Y Hoàng đáp:

- Tại hạ là chỗ bạn hữu với đại nhân, có mấy lời phải trái khuyên can mà đại nhân không nghe thì giết quách tại hạ đi cho rồi. Tra mỗ sức không trối nổi con gà, chẳng nghĩ gì đến chuyện kháng cự.

Ngô Lục Kỳ nói:

- Tại hạ xin kính cẩn nghe lời.

Tra Y Hoàng nói:

- Tướng quân tay nắm binh quyền toàn tỉnh Quảng Đông. Chính là thời cơ tốt nhất để dựng cờ khởi nghĩa. Tướng quân chỉ hô lên một tiếng là bốn phương hưởng ứng. Dù đại sự không thành cũng khiến cho bọn Thát Đát phải bỏ vía. Tướng quân có làm nên một thời oanh liệt mới khỏi phụ lòng trời đã ban cho thần công sức địch muôn người.

Ngô Lục Kỳ rót rượu ra bát uống một hơi cạn sạch nói:

- Nghe tiên sinh nói, tại hạ khoan khoái vô cùng!

Hắn giơ hai tay xé áo đánh roạt một cái. Vạt áo trước ngực bị rách toạc hở ra đám lông đen sì trước ngực. Hắn vén đám lông lên, Tra Y Hoàng trông rõ hàng chữ xăm vào da: "Thiên phụ địa mẫu, phản Thanh phục Minh".

Tra Y Hoàng vừa kinh ngạc vừa vui mừng hỏi:

- Thế này nghĩa là làm sao?

Ngô Lục Kỳ ^^ ^áo lại cẩn thận rồi đáp:

- Vừa rồi nghe lời bàn luận của tiên sinh, tại hạ rất lấy làm kính phục. Tiên sinh đã không cần gì đến đại họa tuần thân diệt tộc, phơi gan ^^ ^mật, chỉ điểm cho tại hạ, thì tại hạ khi nào dám giấu tiên sinh? Tại hạ trước là Tả hộ pháp ở Cái Bang, hiện nay làm Hồng Kỳ hương chủ Hồng Thuận đường trong Thiên Địa Hội thề đem bầu nhiệt huyết chống lại Thanh triều, khôi phục nhà Đại Minh.

Tra Y Hoàng thấy trước ngực Ngô Lục Kỳ có thích chữ liền tin ngay là sự thực, không ngờ gì nữa. Lão nói:

- Té ra tướng quân mình ở nước Tào mà lòng để lại nhà Hán. Vừa rồi tại hạ buông lời xúc phạm, thật là đắc tội.

Ngô Lục Kỳ cả mừng tự nhủ:

- Y Hoàng bảo ta mình ở đất Tào lòng để lại nhà Hán tức là ví ta với Quan Vân Trường.

Hắn liền đáp:

- Lời tỷ dụ của tiên sinh, tại hạ không dám nhận đâu.



Tra Y Hoàng hỏi:

- Cái Bang là gì? Thiên Địa Hội là tổ chức thế nào? Tại hạ chưa hiểu rõ mong tướng quân chỉ giúp.

Ngô Lục Kỳ đáp:

- Mời tiên sinh hãy dùng một chung rượu nữa rồi hãy từ từ nói chuyện.

Mỗi người liền uống một chung. Ngô Lục Kỳ đáp:

- Cái Bang là một bang hội thành lập từ đời nhà Tống. Nó cũng là bang hội lớn nhất trên chốn giang hồ. Toàn thể anh em trong bang đều là hành khất mưu sinh. Những người hào khí gia nhập Cái Bang rồi liền chia hết của cải cho mọi người và cũng sống bằng nghề hành khất, đứng đầu là bang chúa, thứ nhì là đến vị trưởng lão. Kế đến năm vị hộ pháp chia theo ngũ phương: tiền, hậu, tả, hữu và trung. Tại hạ làm tả hộ pháp, thuộc hàng đệ tử tám túi trong bang, địa vị không còn thấp kém nữa. Sau vì có chuyện xích mích với vị trưởng lão họ Tôn rồi xảy cuộc đánh lộn. Lúc đó tại hạ say rượu lỡ tay đả thương y, thế là phạm tội bất chính bậc tôn trưởng, một tội nặng trong bang quy. Bang chúa lập tức mở cuộc thương nghị cùng bốn vị trưởng lão đuổi tại hạ ra khỏi bang. Hôm tại hạ và quý phủ được tiên sinh mời uống rượu, chính là ngày tại hạ bị cách chức đuổi đi, trong lòng rất phiền muộn. May được tiên sinh chẳng những không khinh rẻ lại kết làm thành bằng hữu khiến cho tại hạ an ủi trong lòng.

Tra Y Hoàng nói:

- Té ra là thế!

Ngô Lục Kỳ nói tiếp:

- Mùa xuân năm sau, chúng ta gặp nhau ở Hồ Tây, tiên sinh hạ mình giao du và coi tại hạ như một kỳ cái trong thiên hạ. Trước kia tại hạ vô cùng chán nản nghĩ rằng Cái Bang đã chẳng dung tình, bạn hữu giang hồ còn đem lòng khinh rẻ, nên suốt ngày chỉ uống rượu say mềm. Tại hạ đã chắc chỉ bê tha rượu chè trong vài năm rồi say khướt mà chết bỏ đời. Không ngờ Tra tiên sinh lại cho tại hạ là kỳ nam tử, khiến Ngô Lục Kỳ này phấn khởi tinh thần. Nếu không có tiên sinh thì e rằng tại hạ chẳng còn ngày nào ngóc đầu lên được nữa, chẳng bao lâu quân Thanh xuống miền nam. Khi đó trong lòng tại hạ vẫn còn phẫn kích, không hiểu thị phi mới đầu hàng quân Thanh, lập chút công lao bằng cách tàn sát đồng bào. Mỗi khi tại hạ nghĩ đến trong lòng lại hổ thẹn vô cùng!

Tra Y Hoàng nghiêm nghị nói:

- Hành vi này của huynh đài thật là tội lỗi. Dù Cái Bang không dung huynh đài đơn thương độc mã vùng vẫy giang hồ không được, hay tự sáng lập ra môn hộ cũng được. Sao lại dùng đến hạ sách đầu hàng quân Thanh?

Ngô Lục Kỳ nói:

- Tại hạ ngu muội vì khi đó chưa được tiên sinh dạy bảo, đã gây nên rất nhiều tội lỗi, thật là đáng chết.

Tra Y Hoàng vừa dụ gật đầu nói:

- Tướng quân đã biết lỗi thì đem công chuộc tội vẫn chưa muộn.

Ngô Lục Kỳ lại nói:

- Sau nhà Mãn Thanh thống nhất toàn quốc, tại hạ làm đến chức Đề đốc. Trước đây hai năm một hôm vào khoảng nửa đêm, đột nhiên có kẻ lẻn vào phòng ngủ tại hạ hành thích. Nhưng thích khách không địch nổi tại hạ và bị bắt ngay. Khi thắp đèn soi thì thích khách chính là người đã bị tại hạ đả thương ngày trước, tức Tôn trưởng lão. Y lớn tiếng thóa mạ bảo tại hạ là kẻ dê hèn, can tâm làm cho cho loài dị chủng. Y càng chửi càng hăng. Câu nào cũng như đâm vào trái tim tại hạ. Tại hạ nghe những lời thóa mạ tự biết mình hành vi phản bội. Giữa lúc đêm khuya, càng hổ thẹn trong lòng, chỉ mong y chửi tàn nhẫn hơn nữa. Sau tại hạ thở dài giải khai huyết đạo cho y và bảo: "Tôn trưởng lão! Trưởng lão thóa mạ tại hạ thế là đúng lắm! Thôi trưởng lão đi đi!"

Y lộ vẻ ngạc nhiên rồi vượt qua cửa sổ chuồn đi.

Tra Y Hoàng nói:

- Hành động này của tướng quân thật đáng khen!

Ngô Lục Kỳ kể tiếp:

- Khi ấy trong nhà lao ở nha Đề đốc có rất nhiều hảo hán bị giam cầm về tội mưu phản Thanh triều. Sáng sớm hôm sau, tại hạ liền tìm cách buông tha bọn họ. Người thì tại hạ bảo bị bắt lầm, kẻ thì lại nói là không phải chính phạm, giảm tội nhẹ đi để phát lạc bọn chúng. Hơn một tháng sau, Tôn trưởng lão lại đến gặp tại hạ vào lúc nửa đêm. Y hỏi ngay: "Phải chăng ông bạn đã sinh lòng hối lỗi, nguyện ý phản Thanh để lập công?" Tại hạ liền rút dao chặt cụt hai ngón tay đáp: "Ngô Lục Kỳ này đã quyết tâm sửa đổi lỗi lầm, nay nhất nhất nghe theo Tôn trưởng lão"

Ngô Lục Kỳ vừa nói vừa giơ bàn tay trái ra thì chỉ còn ba ngón, ngón trỏ và ngón cái bị chặt cụt.

Ngô Lục Kỳ lại nói tiếp:

- Tôn trưởng lão thấy tại hạ thành tâm nguyện chí và biết rõ tại hạ tuy tính tình lỗ mãng, nhưng chẳng bao giờ nói lời rồi lại ăn lời. Lão liền bảo: "Hay lắm! Để Tôn mỗ về trình bang chúa cho người định đoạt."

Hắn ngừng lại một chút rồi tiếp:

- Mười hôm sau, Tôn trưởng lão lại đến kiếm tại hạ nói cho hay là bang chúa cùng bốn vị trưởng lão đã thương nghị và quyết định thu tại hạ trở về bản bang, bắt đầu cho làm đệ tử một túi.

Ngô Lục Kỳ lại kể tiếp:

- Cái Bang cùng Thiên Địa Hội đã giao ước cùng nhau đồng tâm hiệp lực phản kháng Thanh triều, khôi phục nhà Minh. Thiên Địa Hội là một hội do Trần Vĩnh Hoa tiên sinh, thủ hạ của Trịnh đại sư ở nước Thôi Nhượng sáng lập ra. Mấy năm nay trở nên rất hưng thịnh nhất là trong vùng Phúc Kiến, Triết Giang và Quảng Đông. Tôn trưởng lão đã dẫn tại hạ đến ra mắt Trần tiên sinh và giới thiệu cho vào Thiên Địa Hội. Trần tiên sinh sau khi điều tra trong vòng một năm giao cho tại hạ làm mấy việc trọng yếu. Tiên sinh thấy tại hạ dốc dạ trung trinh, chẳng ở hai lòng, nên mới đây phong cho chức Hồng Kỳ hương chủ ở Hồng Thuận đường.

Tra Y Hoàng tuy không hiểu lai lịch Thiên Địa Hội, nhưng một nhân vật có Quốc tính ở Đài Loan là Trịnh Thành Công người ta thường kêu bằng Quốc tính gia Trịnh đại soái là một nhân vật mới trung dũng. Trịnh Thành Công chỉ cần một đạo quân cũng vẫn chống chọi Thanh triều nên người thời bấy giờ ai cũng cực kỳ kính trọng. Nếu Thiên Địa Hội lại do thủ hạ của Trịnh đại soái là Trần Vĩnh Hoa sáng lập ra thì dĩ nhiên là người đồng đạo rồi.

Ngô Lục Kỳ lại nói:

- Năm trước Quốc tính gia Trịnh đại soái dẫn đại quân vây đánh thành Kim Lăng, đáng tiếc vì mình ít địch nhiều nên không địch nổi phải rút lui về Đài Loan, song còn lưu lại ở ba tỉnh Giang, Triết, Phúc Kiến một số quân binh cũ không phải là ít. Trần tiên sinh cùng những bạn thanh khí, tổ chức Thiên Địa Hội này. Thiên Địa Hội dùng hai câu khẩu hiệu là "Thiên phụ địa mầu" và "Phản Thanh phục Minh". Hàng chữ này được thếp vào trước ngực những người đã nhập hội.

Tra Y Hoàng xiết bao mừng rỡ, uống cạn luôn hai chung rượu rồi nói:

- Hành vi của huynh đài mới thật không hổ là kỳ nam tử trong thiên hạ!

Ngô Lục Kỳ đáp:

- Tại hạ không dám lãnh thụ năm chữ "Thiên hạ kỳ nam tử". Mong Tra tiên sinh vui lòng nhìn nhận tại hạ làm bằng hữu thì Ngô Lục Kỳ này lấy làm sung sướng vô cùng!

Tra Y Hoàng nói:

- Tra mỗ là kẻ thù sinh, chẳng bỏ ích gì cho dân cho nước. Tại hạ cũng mong tướng quân có một ngày kia thời cơ hành động, gây nên phong trào kháng Thanh thì Tra mỗ xin đầu quân để đóng góp chút sức ở dưới trướng.

Bắt đầu từ hôm ấy, Tra Hoàng ở trong phủ Ngô Lục Kỳ cùng y hàng ngày thương nghị kế hoạch chống Thanh.

Ngô Lục Kỳ còn nói chuyện Thiên Địa Hội đang liên lạc với Ngô Tam Quế ở Vân Nam. Mưu cùng nhau đồng thời phát động, đầu tiên là quét sạch mặt Tây Nam xong rồi mới tính toán chuyện phạt Bắc.

Tra Y Hoàng làm tân khách trong phủ Ngô Lục Kỳ đến ^^ tháng mới về nhà.

Tra Y Hoàng biết rõ Huỳnh Tôn Hy và Cố Viêm Võ đều có chí khôi phục nhà Minh, hai vị này cũng chạy chọt bốn phương tụ họp anh hùng hào kiệt trong thiên hạ lo mưu phản Thanh. Vì vậy y kể hết mọi chuyện cho hai người nghe.

Huỳnh Tôn Hy ngồi trên thuyền thuật lại đầu đuôi cho Lã Lưu Lương nghe rồi nói:

- Việc này nếu bị tiết lộ thì tất bọn Thát Đát sẽ hạ thủ trước Y Hoàng tiên sinh cùng Ngô tướng quân bị giết cả họ mà công cuộc phản Thanh sẽ bị gãy mất những tay đường cột.

Lã Lưu Lương nói:

- Ngoại trừ ba người chúng ta đây, vụ này quyết không thể hở ra. Dù chúng ta có gặp Tra Y Hoàng tiên sinh cũng không nên nhắc tới hiệu Ngô tướng quân ở Quảng Đông.

Huỳnh Tôn Hy nói:

- Vậy là phải lắm! Y Hoàng tiên sinh cùng Ngô tướng quân đã có mối liên hệ như vậy mà hiện nay các vị đại thần trong triều lại đang đối đãi với Ngô tướng quân rất ân cần. Ngô tướng quân chịu xuất tịch sở tâu bệnh vực Y Hoàng tiên sinh, tất triều đình cũng phải nể mặt.

Lã Lưu Lương nói:

- Huỳnh huynh nói phải lắm! Có điều còn hai người kia là Lục Kỳ và Phạm Tương tại sao cũng ở vào trường hợp như Y Hoàng tiên sinh được miễn tội và đình cứu? Hay là hai người đó cũng có thể lực gì ở trong triều bệnh vực cho?

Huỳnh Tôn Hy đáp:

- Ngô tướng quân đã dùng số bênh vực Y Hoàng tiên sinh mà chỉ nói tới một người thì e rằng triều đình sinh nghi, nên kèm luôn hai người kia vào thêm cho tỏ lẽ công bằng, cũng chưa biết chừng.

Lã Lưu Lương cười nói:

- Nếu vậy thì lúc này muốn điều tra lại tính mạng của hai vị Lục và Phạm thật cũng khó lòng.

Cố Viêm Võ gật đầu đáp:

- Những danh sĩ ở Giang Nam bảo toàn thêm được vị nào tức là giữ thêm một phần nguyên khí.

Câu chuyện giữa ba người là việc bí mật. Lúc này thuyền đang trên sông Vân Hà. Trong khoang sau chỉ có ba mẹ con họ Lã, Huỳnh Tôn Hy lại hạ thấp giọng nói rất khẽ, tưởng không còn ai nghe thấy được. Trong thuyền không có tường vách, vậy còn sợ gì câu nói "tai vách mạch rừng"?

Không ngờ Cố Viêm Võ vừa ngắt lời, bất thành lình trên đầu có tiếng cười the thé nổi lên.

Ba người giạt mình kinh hãi, đồng thanh quát hỏi:

- Ai đó?

Nhưng không thấy phản ứng gì đáp lại.

Ba người ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng tự hỏi:

- Chẳng lẽ có ma quái thật chăng?

Cả ba người cùng nghe rõ tràng cười the thé hiển nhiên từ trên đầu vọng ra. Trong ba người này, Cố Viêm Võ lớn mật hơn hết. Lão có học qua được chút võ công tự vệ.

Cố Viêm Võ vừa coi chừng vừa thò tay vào bọc móc lấy lưỡi dao truy thủ. Lão mở cửa khoang bước ra đầu thuyền chú ý nhìn lên mũi thì đột nhiên một bóng đen nhoai mình vọt tới.

Cố Viêm Võ quát hỏi:

- Ai?

Đồng thời vung dao truy thủ đâm vào bóng đen. Bỗng lão cảm thấy cổ tay đau nhói dường như bị một cái khâu sắt xiết chặt. Kế đó sau lưng cũng tê chồn. Lão đã bị đối phương điểm trúng huyệt đạo. Lưỡi dao truy thủ rời khỏi tay. Người lão cũng bị đẩy vào trong khoang thuyền.

Huỳnh Tôn Hy cùng Lã Lưu Lương thấy Cố Viêm Võ bị người đẩy ngược trở vào và sau lưng lão có một hán tử áo đen đứng vững.

Người này thân thể cao lớn, khoé miệng nở một nụ cười danh ác, tay gã không cầm khí giới, nhưng tay to chân dài. Hiển nhiên là con người có bản lĩnh.

Lã Lưu Lương hỏi:

- Các hạ sấn vào đây trong lúc đêm khuya là có dụng ý gì?

Đại hán cười lạt đáp:

- Còn dụng ý gì nữa? Ba các người khiến lão gia thành quan to, phát tài lớn rồi! Ngô Lục Kỳ làm phản, Tra Y Hoàng cũng muốn làm phản. Ngao Thiếu Bảo mà được mật báo tất nhiên ta có trọng thưởng. Ha ha! Ba vị theo ta lên Bắc Kinh sẽ rõ.

Lã, Cố, Huỳnh ba người ngấm ngấm kinh hãi bụng bảo dạ:

- Bọn mình nói chuyện riêng với nhau giữa lúc canh khuya ở trong thuyền làm lụy đến Ngô tướng quân là hư việc lớn.

Lã Lưu Lương hỏi:

- Các hạ nói gì vậy? Bọn tại hạ chẳng hiểu chi hết. Các hạ muốn vu hãm người ngay thì cứ việc mà làm. Còn định bắt quàng vào người ngoài là không được đâu.

Lão đã quyết định chủ ý chờ lúc đại hán không kịp đề phòng liều chết với gã, hay ít ra bị gã giết đi thì cũng không còn người đầu mà đối chứng.

Đại hán cười khẩy một tiếng rồi đột nhiên nhảy xổ tới, vung chỉ nhanh điểm vào trước ngực Lã Lưu Lương và Huỳnh Tôn Hy.

Lã, Huỳnh lập tức không nhúc nhích được nữa.

Đại hán ra chiều đắc ý cười ha hả hô:

- Các vị thị vệ! Vào cả khoang thuyền đi! Phen này chúng ta lập được công lớn rồi!

Mấy người ở đằng lái đồng thanh dạ một tiếng. Đoạn bốn tên tiến vào. Tên nào cũng ăn mặc theo kiểu nhà đồ, nổi lên tràng cười khanh khách.

Cố Viêm Võ, Huỳnh Tôn Hy và Lã Lưu Lương ba người ngơ ngác nhìn nhau. Chẳng ngờ bọn này lại là thị vệ trong triều đã hoá trang để gạt mình. Chúng giả làm thuyền phu thì dĩ nhiên đã đứng bên ngoài nghe lỏm hết.

Huỳnh Tôn Hy và Lã Lưu Lương bị gạt đã đành. Nhưng Cố Viêm Võ trong mười mấy năm đi khắp cõi Thân Châu chỗ nào cũng có vết chân, đi tới đâu giao kết anh hùng hào kiệt tới đó. Nhãn quang lão luyện không phải kém cỏi gì mà không nhìn ra mấy tên thuyền phu này?



Bồng nghe một tên thị vệ hô:

- Nhà dò! Hãy quay thuyền trở lại Hàng Châu. Nếu xảy chuyện gì là tự người đó. Hãy coi chừng cái mạng chó má của nhà người!

Một lão già ở đằng lái thuyền đáp:

- Xin vâng!

Cố Viêm Võ nhớ lại lão bẻ lái là một người già cỡ sáu, bảy chục tuổi. Khi mượn thuyền Cố đã nói chuyện với lão này thấy lão mặt mũi dẫn đeo lại lưng gù. Đúng là một lão già thành thực chất phác, nên không uý kỵ gì nữa.

Dè dàu lão bẻ lái là của thật, nhưng bọn thủ hạ làm thuyền phu của lão đều bị đánh tráo rồi. Lão đã bị bọn thị vệ áp bức nên không làm gì nổi.

Cố Viêm Võ nghĩ vậy liền trách:

- Đáng trách mình chỉ cùng Huỳnh, Lã cao đàm hùng biện, sơ ý để bị hãm vào vòng nguy hiểm mà không hay biết.

Đại hán áo đen hiển nhiên làm thủ lãnh bọn này. Gã ngồi xuống sập thuyền, bốn người đứng thông tay, vẻ mặt rất cung kính.

Đại hán áo đen nói:

- Chúng ta đã có đủ bằng chứng về Ngô Đề đốc ở Quảng Đông âm mưu tạo phản. Bây giờ phải kịp đi Hải Ninh bắt lão họ Tra. Ba tên thảo tặc này dù quật cường đến đâu cũng chẳng thể nào trốn thoát được. Có điều phải đề phòng bọn chúng uống thuốc độc hoặc nhảy xuống sông tự vận. Vậy các vị mỗi người phải giữ một tên. Nếu xảy chuyện bất trắc thì mỗi liên can không phải là nhỏ.

Ba tên kia đáp:

- Dạ! Bọn tại hạ xin kính tuân lời căn dặn của Qua quân đối.

Nguyên tên quân đối này họ Qua tên Giai, người Mãn Châu.

Trảo Giai lại nói:

- Khi vào tới kinh ra mắt Ngao thiếu bảo, các vị chẳng lo gì không được thăng quan phát tài.

Một tên thị vệ cười đáp:

- Đây toàn là công ơn của Qua quân đối tài bồi cho. Ba người trong bọn tại hạ làm gì đáng hưởng phúc phận đó?

Qua Giai cười khàn khàn chưa kịp trả lời thì đầu thuyền bỗng có tiếng hô hô rồi nói:

- Cả bọn bốn các người đều không đáng hưởng phúc phận này.

Qua Giai ngấm ngấm kinh hãi nghĩ thầm:

- Thằng cha này xem chừng bản lĩnh rất lợi hại! Hắn lén tới đầu thuyền mà không phát ra một tiếng động!

"Soạt" một tiếng! Bốn tên thị vệ rút đơn đao ở sau lưng ra, đồng thời lảng tránh sang một bên để phòng địch nhân liệng ám khí vào qua cửa khoang thuyền.

Ủ mình võ công cao cường, Qua Giai thường không đeo binh khí bên mình. Bây giờ hắn đành bóc một miếng ván thuyền chuẩn bị cự địch.

Bỗng nghe đánh "vù" một tiếng! Hai cánh cửa khoang thuyền tung ra nhằm đập vào mặt hắn.

Qua Giai bụng bảo dạ:

- Hiển nhiên không phải cường địch đã dùng tay liệng cánh cửa vào vì trước khi cánh cửa vọt ra không nghe tiếng gõ đập cửa. Đây là chiêu thức cách không bắn ra. Nếu vậy nội lực của đối phương thật là ghê gớm!

Hắn liền vận kinh lực vung tám ván thuyê nhiều lên gạt hai cánh cửa rớt xuống.

Bỗng thấy một chàng thư sinh xuất hiện ngay trước cửa khoang thuyền. Chàng chấp tay để sau lưng, nét mặt vẫn tươi cười. Thái độ rất ung dung.

Qua Giai tuy gạt được cánh cửa khoang thuyền nhưng cánh tay mặt tê nhức vì bị đụng mạnh. Hắn lớn tiếng quát:

- Các quan ở trong này đang tra án. Người biết điều thì lánh cho xa.

Thư sinh cười hỏi:

- Bằng không biết điều thì sao?

Chàng vừa cất bước tiến vào trong khoang thuyền, bỗng thấy đao quang ^^ thành đơn đao nhằm hai bên tả hữu chém tới.

Công lực của hai tên thị vệ này cũng không phải hạng kém cỏi. Hai chiêu đao của chúng vừa mau lẹ vừa mãnh liệt.

Thư sinh lạng người đi sấn về phía Qua Giai. Chàng vung chưởng lên đánh xuống đỉnh đầu hắn.

Qua Giai đưa tay trái lên gạt. Đồng thời hắn vung quyền bên phải đánh ra thật mạnh.

Chàng thư sinh vung chân trái đá ngược lại trúng vào trước ngực tên thị vệ.

Tên thị vệ rú lên một tiếng, máu tươi phun ra ồ ạt.

Giữa lúc ấy ba tên thị vệ kia đều vung đao lên vừa đâm vừa chém.

Chàng thư sinh thấy địa thế trong khoang thuyền đã chật hẹp lại thêm ba lão Cố Viêm Võ, Huỳnh Tôn Hy và Lã Lưu Lương làm cho vướng víu chân tay, liền thi triển ^^^

Bỗng nghe đánh "cắc" một tiếng. Một thị vệ nữa lại bị chàng đánh gãy cổ.

Qua Giai phóng chuồng đánh tới sau gáy thư sinh.

Chàng thư sinh nghe tiếng gió để nhận định chiêu thức rồi xoay tay lại phóng chuồng. Hai chuồng đụng nhau bật lên tiếng "bình" rùng rợn.

Qua Giai bỗng thấy mắt tối sầm lại, lưng hấn đập mạnh vào cạnh thuyền, lập tức thuyền bị thủng một chỗ.

Chàng thư sinh sợ bọn Cố Viêm Võ bị thương vội vung hai tay đánh vào trước ngực hai tên thị vệ còn sống.

Hai tiếng "rắc, rắc" vang lên! Hai gã bị gãy hết xương sườn.

Chàng thư sinh quay mình lại thấy Qua Giai giơ tay trái liệng tấm ván xuống sông Vân Hà. Kế đó hấn vọt ra ^^^ chỗ thủng ra ngoài.

Chàng thư sinh thấy Qua Giai muốn trốn liền quát hỏi:

- Chạy đâu cho thoát?

Đồng thời chàng phóng chuồng ra. Nhưng khi phát chuồng sắp trúng sau lưng Qua Giai không ^^^ gã phóng cước đá ngược lại. Phát chuồng của chàng đập trong gan bàn chân hấn. Chuồng lực bị hất tung lên.

Qua Giai nhảy một cái xa mấy trượng. Hấn chìa chân trái vào miếng ván thuyền để mượn đà lao người về phía trước.

Kể ra lao thế này hấn cũng không nhảy lên bờ được. Nhưng may tha, bờ sông có một cây liễu cành rủ xuống nước. Qua Giai liền nắm lấy lộn người lên trên ngọn cây vọt vào bờ.

Chàng thư sinh thấy tình thế khó lòng đuổi kịp, không khỏi than thầm:

- Hồngбет!

Chàng vội lượm thanh đơn đao trong khoang thuyền nhằm liệng tới sau lưng Qua Giai, nhưng hấn đã chạy xa rồi. Thanh đơn đao bay vòng vèo rồi bên nhẹ bên nặng rớt xuống đất, cách sau lưng Qua Giai chừng hơn một trượng.

Chàng thư sinh vội hô:

- Nhà dò mau áp thuyền vào bờ!

Chàng định bụng:

- Dù hấn có chạy đến bên trời góc biển cũng phải đuổi tới cùng giết cho bằng được tên tiểu tặc này đi để bịt miệng.

Nhờ ánh trăng, bỗng chàng nhìn rõ một bóng đen xì bay vọt đi như con trường xà, nhanh hơn điện chớp, bắn thẳng đến sau lưng Qua Giai.

Bỗng nghe Qua Giai rú lên một tiếng khủng khiếp. Một bóng đen dài đã đâm trúng sau lưng cắm chặt người hấn xuống đất rồi. Bóng đen vẫn còn lung lay không ngớt.

Chàng thư sinh vừa kinh hãi vừa mừng thầm. Chàng chú ý nhìn lại thì bóng đen đó là một cây sào trúc dùng để đẩy thuyền.

Chàng thư sinh động tâm nhảy vọt về đằng lái thì thấy chỉ một mình lão lái thuyền, ngoài ra chẳng có người nào khác. Chàng liền nhìn lão xá dài nói:

- Đa tạ lão anh hùng đã ra tay viện trợ. Bằng không thì hỏng việc lớn.

Lão lái thuyền lim dim cặp mắt hỏi:

- Khách quan! Khách quan nói gì? Lão nô không hiểu.

Chàng thư sinh nhắc lại:

- Đa tạ lão anh hùng vì lòng trượng nghĩa mà ra tay tương phụ.

Lão lái thuyền hỏi:

- Lão ưng ư? Đêm tối chim Ưng không ra, trừ phi nó là con Cú mèo.

Chàng thư sinh tự hỏi:

- Chẳng lẽ người liệng con sào vừa rồi lại không phải là lão? Vậy, vị đại anh hùng vừa rồi ra tay viện trợ là người khác không muốn lộ diện nên đã ẩn thân lánh đi rồi chăng?

Chàng trở vào trong khoang thuyền giải khai huyết đạo cho bọn Cố, Huỳnh, Lã rồi liệng xác chết bốn tên thị vệ xuống sông.

Huỳnh Tôn Hy thấp đèn lên rồi hỏi họ tên chàng thư sinh thì chàng cười đáp:

- Tiệm danh vừa rồi đã được tiên sinh nhắc tới. Tại hạ họ Trần, tên gọi Vĩnh Hoa.

Hoà mình vào thế giới võ hiệp [www.VietKiem.com](http://www.VietKiem.com) - Thư Viện Trường Thiên Tiểu Thuyết Võ Hiệp Kỳ Tinh Online:

- Tính đến 01/01/2001, trên 100 bộ truyện kiếm hiệp hoàn tất và đang tiếp tục đưa nhiều bộ mới

- Các bài bình luận về nhân vật, tác giả, tác phẩm kiếm hiệp

- Free life time 6 MB email account [you@vietkiem.com](mailto:you@vietkiem.com)

- Chat & bàn luận cùng các bằng hữu khắp nơi có cùng sở thích trên forums, chatroom.

- Tranh ảnh phim kiếm hiệp

- Mailling list nhận tin tức kiếm hiệp mới

- Truyện dã sử võ hiệp, truyền thuyết,...

- Sách dạy tự luyện võ công.

- ....

All 3 address in 1:

<http://hello.to/kimdung> , <http://come.to/kimdung> , <http://VietKiem.com>